

THÀNH ỦY THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH
BAN TUYÊN GIÁO VÀ DÂN VẬN

THÔNG TIN

SINH HOẠT CHI BỘ



3

2026



MỤC LỤC	Trang
* XÂY DỰNG ĐẢNG, CHÍNH QUYỀN	
Một số nhiệm vụ triển khai hoạt động của bộ máy hệ thống chính trị và chính quyền địa phương 2 cấp thời gian tới	3
Một số nội dung trọng tâm cần tập trung tuyên truyền trước, trong và sau bầu cử đại biểu Quốc hội khóa XVI và đại biểu Hội đồng nhân dân các cấp nhiệm kỳ 2026 - 2031	5
Một số kết quả chăm lo Tết Nguyên đán Bính Ngọ năm 2026 trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh	6
Kỷ niệm 80 năm Ngày truyền thống ngành Thể dục thể thao Việt Nam (27/3/1946 – 27/3/2026) và 50 năm ngành Thể dục thể thao Thành phố Hồ Chí Minh (1976 – 2026)	10
* CHUYÊN ĐỀ: “HỌC TẬP VÀ LÀM THEO TƯ TƯỞNG, ĐẠO ĐỨC, PHONG CÁCH HỒ CHÍ MINH”	
Những tấm gương bình dị viết nên câu chuyện y đức thầm lặng	12
Đoàn Thanh niên cộng sản Hồ Chí Minh xã Hiệp Phước "Khơi dậy sức trẻ trong diện mạo mới - hành trình của những dấu ấn dân vận khéo"	13
* KINH TẾ	
Một số nhiệm vụ phát triển kinh tế tư nhân trong thời gian tới	15
Chính sách thuế thu nhập cá nhân đối với nhà quản lý, chuyên gia, nhà khoa học, người có trình độ chuyên môn cao có liên quan đến hoạt động của Trung tâm tài chính quốc tế tại Việt Nam	17
Một số kết quả và nhiệm vụ phát triển kinh tế hợp tác xã thời gian tới	19
* VĂN HÓA - XÃ HỘI	
Kết quả triển khai Chương trình hành động của Chính phủ thực hiện Nghị quyết số 57-NQ/TW, Chương trình tổng thể cải cách hành chính, Đề án 06 và nhiệm vụ thời gian tới	22
Tầm nhìn chiến lược từ Nghị quyết số 80-NQ/TW và nhiệm vụ của đảng viên, chi bộ trong kỷ nguyên mới	24
Tăng cường công tác người cao tuổi thích ứng với già hóa dân số	27
* QUỐC PHÒNG - AN NINH	
Kết quả 15 năm thực hiện Chỉ thị 48-CT/TW “Tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác phòng, chống tội phạm trong tình hình mới” trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh	29
* TIN THẾ GIỚI	
Một số kết quả chủ yếu chuyến thăm cấp Nhà nước đến Lào và Vương quốc Campuchia của Tổng Bí thư Tô Lâm	32
Một số kết quả chủ yếu của công tác hội nhập quốc tế, đối ngoại quốc phòng năm 2025; phương hướng, nhiệm vụ năm 2026	35
Các nước tăng cường biện pháp y tế phòng ngừa Virus Nipah	38
Một số sự kiện thể giới đáng chú ý	41
* VĂN BẢN MỚI	
Một số nội dung cơ bản của Nghị quyết số 80-NQ/TW ngày 07/01/2026 của Bộ Chính trị về phát triển văn hóa Việt Nam	44
Một số nội dung cơ bản của Nghị quyết số 02-NQ/TU ngày 12/12/2025 của Ban Chấp hành Đảng bộ Thành phố về nâng cao hiệu quả công tác về phòng, chống tội phạm và tệ nạn ma túy; phân đấu xây dựng Thành phố Hồ Chí Minh không ma túy vào năm 2030	48

MỘT SỐ NHIỆM VỤ TRIỂN KHAI HOẠT ĐỘNG CỦA BỘ MÁY HỆ THỐNG CHÍNH TRỊ VÀ CHÍNH QUYỀN ĐỊA PHƯƠNG 2 CẤP THỜI GIAN TỚI

Ngày 31/12/2025, Thường trực Ban Bí thư ký ban hành Kết luận số 228-KL/TW của Bộ Chính trị, Ban Bí thư về tình hình, kết quả hoạt động của bộ máy hệ thống chính trị và chính quyền địa phương 2 cấp, trong đó chỉ đạo một số nhiệm vụ thời gian tới như sau:

Các cấp ủy, tổ chức đảng, các cơ quan, đơn vị, địa phương tiếp tục tăng cường công tác quản lý, thanh tra, kiểm tra việc bố trí, sắp xếp, xử lý trụ sở, tài sản công của các cơ quan, tổ chức, đơn vị thuộc phạm vi quản lý, không để xảy ra thất thoát, lãng phí. Đẩy mạnh công tác bồi dưỡng, tập huấn nâng cao trình độ, kỹ năng, chuyên môn nghiệp vụ, năng lực quản lý, điều hành và ý thức trách nhiệm của cán bộ, công chức cấp xã, nhất là trong lĩnh vực tài chính, đất đai, quy hoạch, công nghệ thông tin. Tập trung nâng cao công tác thông tin, tuyên truyền về hiệu quả hoạt động của chính quyền địa phương 2 cấp, kịp thời biểu dương, nhân rộng các mô hình tốt, góp phần củng cố niềm tin của Nhân dân và tạo sự đồng thuận cao trong xã hội.

Giao Đảng ủy Chính phủ tiếp tục lãnh đạo, chỉ đạo khẩn trương ban hành Nghị định sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 150/2025/NĐ-CP, ngày 12/6/2025 của Chính phủ quy định tổ chức các cơ quan chuyên môn thuộc ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương và ủy ban nhân dân xã, phường, đặc khu thuộc tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương; Nghị định sửa đổi, bổ sung Nghị định số 204/2004/NĐ-CP về phụ cấp đối với chức danh lãnh đạo, quản lý ở cấp xã, hoàn thành trong tháng 12/2025. Sớm hoàn thiện quy định về phân loại và thời hạn giải quyết đối với các thủ tục hành chính có tính chất phức tạp; quy trình chuẩn đối với các thủ tục phải xác minh nhiều bước, liên thông nhiều cơ quan; quy định rõ trách nhiệm và thời hạn phối hợp của các cơ quan liên quan; điều chỉnh tiêu chí kết quả giải quyết thủ tục hành chính theo tính chất hồ sơ, bảo đảm khách quan, phù hợp thực tiễn. Rà soát, sửa đổi, bổ sung các quy định về thẩm quyền, phạm vi hoạt động của hội, quỹ xã hội, quỹ từ thiện cho phù hợp với chủ trương chuyển giao các hội được Đảng, Nhà nước giao nhiệm vụ về Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và mô hình chính quyền địa phương 2 cấp. Các bộ, cơ quan ngang bộ khẩn trương tập trung tháo gỡ vướng mắc, khó khăn về phân cấp, phân quyền, phân định thẩm quyền khi vận hành chính quyền địa phương 2 cấp theo đề xuất, kiến nghị của các địa phương, cơ quan, đơn vị, nhất là những nội dung liên quan đến việc điều chỉnh, bổ sung, ban hành đồng bộ hệ thống văn bản pháp luật và các quy định, hướng dẫn liên quan đến phân cấp, phân quyền.

Các đồng chí Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan ngang Bộ, Bí thư tỉnh ủy, thành ủy, đảng ủy trực thuộc Trung ương trực tiếp chỉ đạo theo lĩnh vực, địa bàn được phân công phụ trách việc triển khai thực hiện các nội dung phân cấp, phân quyền; bảo đảm việc phân cấp, phân quyền phải gắn với các điều kiện khả thi để bảo đảm thực hiện nhiệm vụ về thủ tục hành chính, nguồn nhân lực, tài chính và chuyển đổi số;

đồng thời, có cơ chế kiểm tra, kiểm soát hiệu quả; tập trung chỉ đạo khẩn trương tháo gỡ khó khăn, vướng mắc, nhất là những vấn đề liên quan đến hoạt động của chính quyền cơ sở; cơ bản tháo gỡ hết những khó khăn, vướng mắc lớn hiện nay trong tháng 01/2026 để triển khai thực hiện Nghị quyết Đại hội XIV của Đảng, tập trung cho phát triển kinh tế, chăm lo đời sống Nhân dân và giải quyết các vấn đề an sinh xã hội. Định kỳ tiến hành kiểm điểm, đánh giá kết quả giải quyết, xử lý theo thẩm quyền. Đối với các vấn đề vướng mắc, phát sinh vượt thẩm quyền, báo cáo Bộ Chính trị, Ban Bí thư (qua Ban Tổ chức Trung ương) để lãnh đạo, chỉ đạo.

Giao Đảng ủy Mặt trận Tổ quốc, các đoàn thể Trung ương chủ trì, phối hợp với Ban Tổ chức Trung ương và các cơ quan liên quan sơ kết, tham mưu sửa đổi, bổ sung Quyết định số 304-QĐ/TW, ngày 10/6/2025 của Bộ Chính trị về chức năng, nhiệm vụ, tổ chức bộ máy của Cơ quan Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam cho phù hợp, sát thực tiễn. Giao Ban Tổ chức Trung ương khẩn trương tham mưu, trình Ban Bí thư ban hành văn bản về việc sửa đổi, bổ sung Quyết định số 128-QĐ/TW, ngày 14/12/2004 của Ban Bí thư khóa IX về chế độ tiền lương đối với cán bộ, công chức, viên chức cơ quan Đảng, Mặt trận và các đoàn thể.

Yêu cầu các cấp ủy địa phương khẩn trương kiện toàn đủ số lượng cán bộ Ban Chỉ huy quân sự cấp xã theo quy định; đồng thời, rà soát số lượng Chỉ huy trưởng Ban Chỉ huy quân sự cấp xã được bổ nhiệm theo chủ trương nêu tại Kết luận số 164-KL/TW, ngày 06/6/2025 của Bộ Chính trị, Ban Bí thư để triển khai các bước hoàn thiện tiêu chuẩn trình độ đại học ngành quân sự cơ sở, cao cấp lý luận chính trị và quy hoạch chức danh theo quy định trong nhiệm kỳ 2025 - 2030. Thống nhất chủ trương thực hiện: Lựa chọn, bổ nhiệm đối với chức danh Phó Chỉ huy trưởng, Trợ lý Ban Chỉ huy quân sự cấp xã tương tự như đối với Chỉ huy trưởng Ban Chỉ huy quân sự cấp xã đã được Bộ Chính trị, Ban Bí thư cho chủ trương tại Kết luận số 164-KL/TW. Quyết định bổ nhiệm Chỉ huy trưởng, Phó Chỉ huy trưởng, Trợ lý Ban Chỉ huy quân sự cấp xã đồng thời là quyết định tuyển dụng đối với các trường hợp bảo đảm đúng điều kiện, tiêu chuẩn theo quy định của Luật Dân quân tự vệ số 48/2019/QH14 (sửa đổi, bổ sung tại Luật số 98/2025/QH15). Giao Đảng ủy Chính phủ lãnh đạo, chỉ đạo, thực hiện. Đồng ý chủ trương đưa sĩ quan quân đội về tham gia Ban Chỉ huy quân sự cấp xã; giao Quân ủy Trung ương, Bộ Quốc phòng xây dựng Đề án, trong đó xác định rõ lộ trình, mối quan hệ công tác, chế độ, chính sách...; báo cáo Bộ Chính trị trong quý I/2026.

Yêu cầu các cấp ủy, cơ quan, đơn vị trực thuộc Trung ương nghiên cứu, rà soát kiến nghị của các cơ quan, đơn vị, địa phương (có phụ lục gửi kèm theo) để hướng dẫn, giải quyết ngay hoặc tham mưu, đề xuất phương án phân công, lộ trình thời gian xử lý, tháo gỡ khó khăn, vướng mắc và thông tin đầy đủ đến các cơ quan, đơn vị, địa phương; định kỳ hằng tháng báo cáo đầy đủ tiến độ, kết quả thực hiện về Ban Chỉ đạo Trung ương tổng kết Nghị quyết 18-NQ/TW (qua Ban Tổ chức Trung ương).

(Nguồn: Ban Tuyên giáo và Dân vận Trung ương)

**MỘT SỐ NỘI DUNG TRỌNG TÂM CẦN TẬP TRUNG
TUYÊN TRUYỀN TRƯỚC, TRONG VÀ SAU BẦU CỬ ĐẠI BIỂU
QUỐC HỘI KHÓA XVI VÀ ĐẠI BIỂU HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN CÁC CẤP
NHIỆM KỲ 2026 – 2031**

Cuộc bầu cử đại biểu Quốc hội khóa XVI và đại biểu Hội đồng nhân dân các cấp nhiệm kỳ 2026 - 2031 sẽ diễn ra vào ngày 15/3/2026. Đây là sự kiện chính trị trọng đại của đất nước, được tổ chức trong bối cảnh Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIV của Đảng vừa thành công tốt đẹp, toàn Đảng, toàn dân, toàn quân đang nỗ lực thực hiện thắng lợi Nghị quyết Đại hội XIV, tiếp tục sắp xếp, tinh gọn tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị, xây dựng chính quyền địa phương theo hướng tinh gọn, hiệu năng, hiệu lực, hiệu quả.

Nhằm tạo sự thống nhất cao về nhận thức, tư tưởng chính trị và hành động trong Đảng, sự đồng thuận trong xã hội trước, trong và sau bầu cử đại biểu Quốc hội khóa XVI và đại biểu Hội đồng nhân dân các cấp nhiệm kỳ 2026 - 2031; phát huy quyền làm chủ của Nhân dân; bảo đảm cuộc bầu cử được tiến hành dân chủ, đúng pháp luật, an toàn, tiết kiệm và thực sự là Ngày hội của toàn dân, cần tập trung tuyên truyền một số nội dung trọng tâm sau:

*** Trước bầu cử**

- Tập trung tuyên truyền sâu rộng mục đích, ý nghĩa, tầm quan trọng của cuộc bầu cử đại biểu Quốc hội khóa XVI và đại biểu Hội đồng nhân dân các cấp nhiệm kỳ 2026 - 2031; làm rõ bối cảnh, thời điểm tổ chức bầu cử gắn với thành công của Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIV của Đảng, việc tiếp tục sắp xếp, tinh gọn tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị, triển khai mô hình chính quyền địa phương hai cấp và những thành tựu to lớn, có ý nghĩa lịch sử của đất nước sau 40 năm đổi mới.

- Tuyên truyền, quán triệt đầy đủ, sâu sắc chủ trương, quan điểm lãnh đạo, chỉ đạo của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước về bầu cử; các văn bản chỉ đạo của Bộ Chính trị, Ban Bí thư, Chính phủ, Hội đồng Bầu cử Quốc gia và các cơ quan có thẩm quyền; nhấn mạnh trách nhiệm của cấp ủy, chính quyền các cấp trong lãnh đạo, chỉ đạo công tác bầu cử, nhất là công tác nhân sự.

- Tuyên truyền về tiêu chuẩn, cơ cấu, số lượng đại biểu Quốc hội và đại biểu Hội đồng nhân dân các cấp; làm rõ yêu cầu lựa chọn, giới thiệu những người tiêu biểu, đủ tiêu chuẩn, có bản lĩnh chính trị vững vàng, phẩm chất đạo đức, năng lực và uy tín; bảo đảm hài hòa giữa tiêu chuẩn và cơ cấu, giữa kế thừa, ổn định và đổi mới, phát triển; kiên quyết không để những người không đủ điều kiện, tiêu chuẩn tham gia ứng cử.

*** Trong thời gian bầu cử**

- Đẩy mạnh tuyên truyền quá trình tổ chức, triển khai cuộc bầu cử; phản ánh kịp thời, đầy đủ các bước, các khâu theo đúng quy định của pháp luật; biểu dương những tập thể, cá nhân tiêu biểu trong công tác chuẩn bị và tổ chức bầu cử, nhất là ở vùng sâu, vùng xa, biên giới, hải đảo.

- Tập trung tuyên truyền không khí dân chủ, bình đẳng, đúng pháp luật của Ngày bầu cử; ý thức trách nhiệm, tinh thần tự giác của cử tri trong việc thực hiện quyền và nghĩa vụ công dân; khẳng định cuộc bầu cử thực sự là Ngày hội của toàn dân.

- Tuyên truyền vai trò, trách nhiệm của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các tổ chức chính trị - xã hội trong tham gia tổ chức bầu cử; đồng thời chủ động đấu tranh, phản bác các quan điểm sai trái, xuyên tạc, lợi dụng bầu cử để chống phá Đảng, Nhà nước, chia rẽ khối đại đoàn kết toàn dân tộc.

*** Sau bầu cử**

- Tập trung tuyên truyền kết quả và ý nghĩa thành công của cuộc bầu cử đại biểu Quốc hội khóa XVI và đại biểu Hội đồng nhân dân các cấp nhiệm kỳ 2026 - 2031; khẳng định tinh thần đoàn kết, thống nhất, trách nhiệm của toàn Đảng, toàn dân và toàn quân trong tổ chức và tham gia bầu cử.

- Tiếp tục tuyên truyền về vị trí, vai trò của Quốc hội và Hội đồng nhân dân các cấp; những thành tựu, đóng góp của Quốc hội trong suốt 80 năm hình thành và phát triển; các hoạt động của Kỳ họp thứ nhất Quốc hội khóa XVI và Hội đồng nhân dân các cấp, tạo niềm tin, kỳ vọng của Nhân dân vào bộ máy chính quyền và đội ngũ đại biểu mới được bầu.

- Tăng cường tuyên truyền nâng cao ý thức cảnh giác, thực hiện tốt công tác bảo vệ chính trị nội bộ, bảo vệ bí mật nhà nước; đấu tranh, phản bác kịp thời, hiệu quả các thông tin sai trái, thù địch liên quan đến cuộc bầu cử; góp phần giữ vững trận địa tư tưởng của Đảng, bảo đảm ổn định chính trị - xã hội, phục vụ sự nghiệp phát triển đất nước.

(Nguồn: Ban Tuyên giáo và Dân vận Trung ương)

MỘT SỐ KẾT QUẢ CHĂM LO TẾT NGUYÊN ĐÁN BÌNH NGỌ NĂM 2026 TRÊN ĐỊA BÀN THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

Ngay từ những ngày đầu năm 2026, Thành phố Hồ Chí Minh đã quán triệt sâu sắc các Chỉ thị của Ban Bí thư và Thủ tướng Chính phủ về việc tổ chức Tết Nguyên đán Bình Ngọ năm 2026 vui tươi, lành mạnh, an toàn, tiết kiệm, với quan điểm chung của Thành phố: **“chăm lo Tết phải làm sớm, làm thật, làm tới nơi tới chốn”**, Ủy ban nhân dân Thành phố đã ban hành Chỉ thị số 02/CT-UBND ngày 15/01/2026 để định hướng các hoạt động theo phương châm: **“Vui tươi - lành mạnh - an toàn - tiết kiệm”**.

Tổ chức các hoạt động Tết Văn hóa Nghĩa tình và chuỗi sự kiện Mừng Xuân Bình Ngọ - Mừng Đảng vinh quang và Kỷ niệm 96 năm Ngày thành lập Đảng Cộng sản Việt Nam (03/02/1930 - 03/02/2026). Trong đó, tổ chức các nhóm chương trình, hoạt động trọng điểm, bao gồm các chương trình nghệ thuật, triển lãm, biểu diễn văn hóa - văn nghệ, Đường hoa, Đường sách, chợ hoa Tết, bắn pháo hoa,

chiếu phim, hoạt động tuyên truyền cổ động trực quan và các sự kiện văn hóa cộng đồng tại khu vực trung tâm và các xã, phường, đặc khu. Nội dung các chương trình tập trung tuyên truyền truyền thống cách mạng vẻ vang của Đảng, khơi dậy niềm tự hào dân tộc, tạo không khí phấn khởi, vui tươi, lành mạnh trong Nhân dân dịp Tết; các công tác chuẩn bị, tổ chức Lễ viếng Nghĩa Trang liệt sĩ, Lễ dâng hương, dâng hoa; giới thiệu những thành tựu kinh tế - văn hóa - xã hội Thành phố, với các hoạt động nổi bật như: Tổ chức Hợp mặt truyền thống “Mừng Xuân Mừng Đảng, Xuân Bính Ngọ 2026”; tổ chức thăm, tặng quà Tết các đồng chí cán bộ lão thành, gia đình chính sách, lực lượng vũ trang, công nhân, người lao động, đồng bào nghèo; viếng các di tích lịch sử - văn hóa trên địa bàn; triển lãm “Mừng Xuân Bính Ngọ - Mừng Đảng quang vinh” và Đại hội Đại biểu toàn quốc lần thứ XIV của Đảng Cộng sản Việt Nam (diễn ra từ ngày 02 tháng 02 đến ngày 22 tháng 02 năm 2026) tại nhiều địa điểm trung tâm trên địa bàn Thành phố và một số khu vực lân cận, với hình thức trưng bày pano, tư liệu, hình ảnh, mô hình, hiện vật và thiết kế đồ họa trực quan; tổ chức các chương trình biểu diễn nghệ thuật “Mừng Xuân Bính Ngọ - Mừng Đảng quang vinh” lần lượt tại các xã, phường; khai mạc Đường hoa Nguyễn Huệ Tết Bính Ngọ năm 2026 từ tối ngày 15 tháng 2 năm 2026 với chủ đề “Xuân hội tụ - Vững bước vươn mình”; tổ chức biểu diễn các loại hình nghệ thuật truyền thống phục vụ các tầng lớp Nhân dân; tổ chức các hoạt động văn hóa, văn nghệ “Mừng Xuân Bính Ngọ - Mừng Đảng quang vinh” lần lượt tại Trung tâm Văn hóa, Nhà Văn hóa Thanh niên, các trường đại học, cao đẳng, trung cấp chuyên nghiệp, ký túc xá, khu công nghiệp và khu chế xuất...

Công tác phòng, chống dịch bệnh, khám, chữa bệnh; bảo đảm vệ sinh an toàn thực phẩm trong dịp Tết

Thành phố đã tập trung quán triệt thực hiện nghiêm các quy định về phòng, chống dịch bệnh, tuyệt đối không chủ quan, lơ là, mất cảnh giác. Công tác khám, chữa bệnh tại các bệnh viện, trung tâm y tế được duy trì, đảm bảo lực lượng đội ngũ y, bác sĩ thường trực 4 cấp 24/24 giờ, đủ thuốc, trang thiết bị để xử lý kịp thời các trường hợp cấp cứu tai nạn giao thông, sinh nở, ngộ độc trong những ngày Tết; không được từ chối hoặc để chậm trễ trong các trường hợp cấp cứu. Tăng cường công tác phòng, chống bệnh dịch, nhất là các loại bệnh có nguy cơ bùng phát, dịp Tết Nguyên đán, mùa lễ hội... Nhìn chung, công tác chuẩn bị cấp cứu, khám bệnh, chữa bệnh và phòng, chống dịch bệnh trên địa bàn Thành phố được các đơn vị triển khai nghiêm túc; bảo đảm sẵn sàng về nhân lực, cơ sở vật chất, trang thiết bị, thuốc và vật tư y tế, đáp ứng yêu cầu chăm sóc, bảo vệ sức khỏe Nhân dân trong dịp Tết Nguyên đán Bính Ngọ năm 2026.

Triển khai các biện pháp bảo đảm an toàn thực phẩm trước, trong và sau Tết, có biện pháp quản lý chặt chẽ vệ sinh an toàn thực phẩm các lễ hội, không để xảy ra ngộ độc thực phẩm trong dịp Tết. Công tác phân công trực Tết được thực hiện đầy đủ, duy trì đường dây nóng xuyên suốt để tiếp nhận, xử lý kịp thời các thông tin phát sinh. Đã

thành lập 31 đoàn kiểm tra 170 cơ sở/1.320 cơ sở sản xuất, kinh doanh thực phẩm; kiểm tra đột xuất 132 cơ sở nhà hàng tiệc cưới, trung tâm hội nghị, cơ sở cung cấp suất ăn cho trường học, nhà cung cấp và phát hiện 02 cơ sở vi phạm, đã xử phạt 01 cơ sở. Công tác truyền thông được đẩy mạnh với 01 lớp tập huấn cho 130 cơ sở, treo 200 băng rôn tuyên truyền và tăng cường truyền thông trên các kênh thông tin điện tử. Hoạt động lấy mẫu giám sát được triển khai tại 03 chợ đầu mối, với 380 mẫu thực phẩm gửi kiểm nghiệm; ban hành Kế hoạch và tổ chức kiểm tra, giám sát an toàn thực phẩm tại 11 lễ hội, sự kiện, với tổng 34 lượt giám sát. Công tác phối hợp liên ngành được thực hiện chặt chẽ, bảo đảm kiểm soát tốt an toàn thực

Chương trình Bình ổn thị trường các mặt hàng lương thực, thực phẩm thiết yếu năm 2025 và Tết Nguyên đán Bính Ngọ năm 2026 trên địa bàn Thành phố đã được triển khai thực hiện từ 01 tháng 4 năm 2025 đến ngày 31 tháng 3 năm 2026, gồm 12 nhóm hàng: lương thực (gạo, lương thực chế biến khô, bột...); đường; dầu ăn; thịt gia súc; thịt gia cầm; trứng gia cầm; thực phẩm chế biến; rau củ quả; thủy hải sản; gia vị; sữa; nước uống. Thành phố đã chỉ đạo với các doanh nghiệp bình ổn thị trường, hệ thống phân phối chuẩn bị nguồn nguyên liệu cần thiết, sẵn sàng phương án tăng sản lượng trong tình huống cần thiết, tổ chức bán hàng lưu động để xử lý biến động bất thường, thiếu hàng cục bộ (nếu có)... kiên quyết không để xảy ra khan hiếm, thiếu hàng hóa, mất cân đối cung cầu trong mọi tình hình. Các hệ thống siêu thị, trung tâm thương mại, cửa hàng tiện lợi trên địa bàn Thành phố hiện đã ký kết hợp đồng thu mua với nhà cung cấp, chuẩn bị nguồn hàng hóa phục vụ Tết. Giá các mặt hàng lương thực, thực phẩm tham gia Chương trình Bình ổn thị trường trong dịp Tết Nguyên đán, Chương trình vận động doanh nghiệp không điều chỉnh tăng giá trong 01 tháng trước Tết và 01 tháng sau Tết.

Công tác chăm lo, chuẩn bị Tết cho Nhân dân theo các phương châm “Tết vui tươi - lành mạnh - an toàn - tiết kiệm”, bảo đảm mọi nhà, mọi người đều được vui Xuân, đón Tết, không ai bị bỏ lại phía sau. Việc triển khai các chính sách an sinh xã hội, tặng quà Tết được thực hiện công khai, đúng đối tượng, định mức, thời gian, bảo đảm không để xảy ra sai sót, khiếu nại; tạo sự đồng thuận, phấn khởi trong Nhân dân, góp phần chăm lo đời sống vật chất, tinh thần cho các tầng lớp Nhân dân trong dịp Tết. Công tác giám sát tình hình trả lương, trả thưởng cho người lao động được triển khai sớm, đồng bộ, có sự phối hợp chặt chẽ giữa các sở, ngành, địa phương và các ban quản lý khu công nghiệp, khu chế xuất. Qua đó, tình hình lao động, việc làm và quan hệ lao động trên địa bàn Thành phố cơ bản ổn định, không xảy ra đình công, tranh chấp lao động tập thể phức tạp trong dịp Tết. Ủy ban nhân dân các xã, phường, đặc khu của Thành phố đã thực hiện xong việc tặng quà của Chủ tịch nước nhân dịp Tết Nguyên đán Bính Ngọ năm 2026 đối với **78.264 người** có công với cách mạng và thân nhân với tổng kinh phí thực hiện là **23.892.900.000 đồng**. Tổng kinh phí chăm lo Tết là **2.123.750.906.000 đồng**, chi từ nguồn ngân sách Thành phố, trong đó, kế thừa

chủ trương chăm lo cho các đối tượng nhân dịp Tết Ất Ty năm 2025 và áp dụng nguyên tắc có lợi nhất cho người thụ hưởng: ***“Đảm bảo 100% đối tượng được nhận quà và áp dụng mức chi quà tặng cao nhất trong số các mức chi của các địa phương trước thời điểm sắp xếp đơn vị hành chính”***. Qua đó, các cơ quan, đơn vị, địa phương trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh đã tổ chức thực hiện đúng quy định, 100% đối tượng theo Kế hoạch số 34/KH-UBND đã được chi trả đầy đủ, đúng tiến độ trước Tết, không phát sinh phản ánh, kiến nghị; góp phần bảo đảm mọi người dân đều được vui Xuân, đón Tết trong không khí đầm ấm, nghĩa tình.

Bảo đảm giao thông đi lại và thông tin liên lạc trong dịp Tết, triển khai các hoạt động cụ thể như hỗ trợ chi phí vận hành tàu điện phục vụ miễn phí trong dịp Tết, trang trí hoa - cây kiểng, tăng cường bảo trì kết cấu hạ tầng giao thông, góp phần bảo đảm giao thông an toàn, thông suốt và mỹ quan đô thị. Các bên xe khách liên tỉnh chủ động xây dựng kế hoạch vận chuyển, công khai giá vé, bán vé sớm; tổ chức biểu đồ chạy tàu Metro số 1 và tăng cường các tuyên bố kết nối bên xe, sân bay, ga đường sắt phục vụ nhu cầu đi lại dịp Tết. Tập trung tổ chức cao điểm kiểm tra, xử lý lấn chiếm lòng, lề đường; rà soát, chấn chỉnh hoạt động kinh doanh vận tải; kiểm tra tái lập mặt đường, thu dọn rào chắn, bảo đảm trật tự đô thị. Đồng thời đẩy mạnh tuyên truyền pháp luật và tăng cường tuần tra, xử lý nghiêm vi phạm tốc độ, nồng độ cồn, ma túy, quá tải, góp phần giữ vững giao thông an toàn, thông suốt dịp Tết. Thành phố đã chủ động phối hợp, chỉ đạo các đơn vị, doanh nghiệp viễn thông trên địa bàn Thành phố triển khai đầy đủ phương án đảm bảo thông tin liên lạc thông suốt, các doanh nghiệp đã chủ động triển khai xe phát sóng thông tin di động lưu động tại các khu vực tập trung đông người, diễn ra lễ hội nhằm tăng cường sóng di động, đáp ứng tốt nhu cầu sử dụng dịch vụ của Nhân dân.

Bảo đảm chất lượng vệ sinh môi trường, các địa phương (xã, phường, đặc khu) đẩy mạnh công tác vận động, tuyên truyền người dân, cơ quan, tổ chức, đơn vị cùng chung tay tham gia thực hiện vệ sinh và giữ gìn vệ sinh chung; tổng vệ sinh các khu vực công cộng tại trong thời gian trước, trong và sau Lễ; tăng cường công tác quản lý lực lượng thu gom chất thải rắn sinh hoạt tại nguồn, đảm bảo thời gian, tần suất thu gom chất thải rắn sinh hoạt tại các điểm tập kết; đảm bảo thu gom, vận chuyển toàn bộ chất thải rắn phát sinh trên địa bàn về các Khu xử lý chất thải tập trung của Thành phố ngay trong ngày.

Công tác đảm bảo an ninh, trật tự dịp Tết, Thành phố tập trung cao điểm tấn công, trấn áp tội phạm; quản lý chặt vũ khí, vật liệu nổ, công cụ hỗ trợ, pháo; kiểm tra các cơ sở, ngành nghề kinh doanh có điều kiện về an ninh, trật tự; tăng cường bảo đảm trật tự đô thị, an toàn giao thông, xử lý lấn chiếm lòng, lề đường. Chủ động phối hợp các đơn vị nghiệp vụ Bộ Công an nắm chắc tình hình, phòng ngừa, ngăn chặn âm mưu phá hoại, khủng bố; quản lý xuất nhập cảnh, lưu trú người nước ngoài, bảo đảm môi trường an toàn cho du khách và kiều bào về Thành phố đón Tết. Bên

cạnh đó, chủ động giải quyết kịp thời các vấn đề phát sinh liên quan quan hệ lao động, tiền lương, thưởng Tết; tăng cường tuyên truyền, phòng, chống tội phạm, buôn lậu, hàng giả và tệ nạn xã hội. Đẩy mạnh kiểm tra, xử lý vi phạm phòng cháy, chữa cháy; xử lý nghiêm hành vi vận chuyển, mua bán, tàng trữ pháo nổ trái phép; bố trí lực lượng bảo vệ mục tiêu trọng điểm, bảo đảm tuyệt đối an ninh, trật tự trên địa bàn. Tình hình an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội trên địa bàn cơ bản được giữ vững. Triển khai nhiều hàng ngàn lượt cán bộ chiến sĩ tham gia công tác bảo đảm an ninh trật tự, an ninh an toàn các hoạt động Tết Nguyên đán Bính Ngọ tổ chức trên địa bàn Thành phố.

*(Nguồn: Báo cáo tổng kết công tác chăm lo Tết Nguyên đán
Bính Ngọ năm 2026 của Ủy ban nhân dân Thành phố)*

KỶ NIỆM 80 NĂM NGÀY TRUYỀN THÔNG NGÀNH THỂ DỤC THỂ THAO VIỆT NAM (27/3/1946 – 27/3/2026) VÀ 50 NĂM NGÀNH THỂ DỤC THỂ THAO THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH (1976 – 2026)

Năm 2026 là năm có ý nghĩa đặc biệt đối với ngành Thể dục thể thao Việt Nam nói chung và ngành Thể dục thể thao Thành phố Hồ Chí Minh nói riêng, đánh dấu 80 năm Ngày truyền thống ngành Thể dục thể thao Việt Nam (27/3/1946 – 27/3/2026) và 50 năm ngành Thể dục thể thao Thành phố Hồ Chí Minh (1976 – 2026). Đây là dịp để chúng ta ôn lại truyền thống vẻ vang, khẳng định vai trò, vị trí của thể dục thể thao trong sự nghiệp xây dựng và bảo vệ Tổ quốc, đồng thời định hướng phát triển trong giai đoạn mới.

Cách đây 80 năm, Chủ tịch Hồ Chí Minh đã ra lời kêu gọi toàn dân tập thể dục, đặt nền móng cho phong trào “Khỏe vì nước”. Từ đó đến nay, ngành Thể dục thể thao không ngừng phát triển, góp phần nâng cao thể chất, tinh thần của Nhân dân, xây dựng nguồn nhân lực khỏe mạnh phục vụ sự nghiệp cách mạng. Qua các thời kỳ kháng chiến và xây dựng đất nước, thể dục thể thao luôn gắn liền với nhiệm vụ chính trị của dân tộc, cổ vũ tinh thần yêu nước, ý chí vươn lên và khát vọng cống hiến.

Tại Thành phố Hồ Chí Minh, 50 năm qua, ngành Thể dục thể thao đã đạt nhiều thành tựu quan trọng, khẳng định vai trò là một trong những địa phương dẫn đầu cả nước về phong trào thể thao quần chúng, đào tạo vận động viên thành tích cao và hội nhập quốc tế. Nhiều vận động viên của Thành phố đã đạt thành tích xuất sắc tại các kỳ SEA Games, ASIAD, Olympic và các giải đấu quốc tế, góp phần nâng cao vị thế thể thao Việt Nam trên trường quốc tế.

Việc tổ chức kỷ niệm 80 năm và 50 năm không chỉ mang ý nghĩa tri ân, tôn vinh những đóng góp của các thế hệ cán bộ, huấn luyện viên, vận động viên, mà còn là dịp để mỗi cán bộ, đảng viên trong ngành tự soi lại trách nhiệm của mình trước yêu cầu phát triển

mới. Trong bối cảnh đất nước đang bước vào giai đoạn đẩy mạnh chuyển đổi số, hội nhập sâu rộng và phát triển bền vững, ngành Thể dục thể thao cần tiếp tục đổi mới tư duy, hoàn thiện cơ chế, nâng cao chất lượng quản lý, phát triển thể thao chuyên nghiệp; đồng thời mở rộng phong trào rèn luyện thân thể trong Nhân dân. Theo đó, Ngành Thể thao Thành phố, tổ chức nhiều hoạt động: tuyên truyền, mở chuyên trang điện tử; tổ chức hội thảo khoa học với chủ đề “50 năm Thể dục thể thao Thành phố Hồ Chí Minh – Hội nhập và phát triển”; thực hiện clip kỷ niệm; Ngày chạy Olympic vì sức khỏe toàn dân năm 2026; chương trình giao lưu, tuyên dương vận động viên, huấn luyện viên tiêu biểu; phát động “Tháng toàn dân tham gia tập luyện thể dục thể thao”; tổ chức các giải thể thao hưởng ứng và triển lãm ảnh, tư liệu truyền thống. Thông qua các hoạt động kỷ niệm, Thành phố Hồ Chí Minh tiếp tục khẳng định quyết tâm xây dựng nền thể dục thể thao phát triển toàn diện, hiện đại, chuyên nghiệp và bền vững; đồng thời lan tỏa mạnh mẽ phong trào rèn luyện thân thể trong cộng đồng, góp phần nâng cao chất lượng cuộc sống Nhân dân trong giai đoạn phát triển mới.

Ngày nay, phong trào thể dục - thể thao quần chúng ngày càng được mở rộng, nâng cao đời sống tinh thần và sức khỏe cho nhân dân. Các giải thể thao phong trào thu hút đông đảo người tham gia. Tinh thần “khỏe để xây dựng và bảo vệ Tổ quốc” của Bác năm xưa vẫn vẹn nguyên giá trị và được tiếp nối mạnh mẽ qua Cuộc vận động “Toàn dân rèn luyện thân thể theo gương Bác Hồ vĩ đại”.

Trong thời gian tới, trong kế hoạch phát triển thể thao thành tích cao, Cục Thể dục - Thể thao Việt Nam sẽ triển khai việc ứng dụng khoa học công nghệ, đặc biệt là trí tuệ nhân tạo (AI), theo đó, đầu tư và ứng dụng khoa học công nghệ trong thể thao thành tích cao đã được các cường quốc như Mỹ, Australia hay Trung Quốc chú trọng từ rất sớm, đặc biệt với những tiến bộ của công nghệ AI. Ở Việt Nam, hiện chỉ có một vài môn như bóng đá, bóng rổ, điền kinh bước đầu ứng dụng trong hoạt động tập luyện và thi đấu của các vận động viên. Việc Ứng dụng AI mang lại lợi ích và hiệu quả to lớn. *Thứ nhất*, AI giúp huấn luyện viên đánh giá, phân tích được thể trạng và dự báo khả năng chấn thương của vận động viên để điều chỉnh khối lượng vận động. *Thứ hai*, ứng dụng AI trong thi đấu giúp phân tích chiến thuật và hiệu quả thi đấu của đối thủ cũng như của chính mình, qua đó huấn luyện viên có thể điều chỉnh chiến thuật kịp thời. *Thứ ba*, AI giúp phân tích về tâm lý, tinh thần thi đấu. *Cuối cùng*, AI cũng hỗ trợ phân tích để xây dựng chế độ dinh dưỡng tối ưu cho từng cá nhân. Đây là chương trình hữu ích và sẽ mở ra được tiềm năng ứng dụng khoa học công nghệ cho thể thao Việt Nam, có thể giúp nâng cao thành tích, tiết kiệm thời gian, nhân lực, vật lực để vận động viên đạt được thành tích cao trên đấu trường quốc tế” – Theo Phó Cục trưởng Thể dục - Thể thao Việt Nam Bà Lê Thị Hoàng Yến

Kỷ niệm 80 năm Ngày truyền thống ngành Thể dục thể thao Việt Nam và 50 năm ngành Thể dục thể thao Thành phố Hồ Chí Minh là dịp để chúng ta củng cố niềm tự hào, tăng cường đoàn kết, quyết tâm hoàn thành tốt nhiệm vụ được giao, đóng góp tích cực vào sự phát triển chung của Thành phố và đất nước.

(Nguồn: Phòng Khoa giáo, Ban Tuyên giáo và Dân vận Thành ủy)

CHUYÊN ĐỀ “HỌC TẬP VÀ LÀM THEO TƯ TƯỞNG, ĐẠO ĐỨC, PHONG CÁCH HỒ CHÍ MINH”

NHỮNG TẤM GƯƠNG BÌNH DỊ VIẾT NÊN CÂU CHUYỆN Y ĐỨC THÂM LẶNG

Trong nhịp sống sôi động của thành phố, Bệnh viện Nhân dân Gia Định không chỉ là một cơ sở y tế hàng đầu với chất lượng khám chữa bệnh vượt trội mà còn là nơi hội tụ những tấm gương bình dị, thầm lặng cống hiến, lan tỏa tinh thần nhân ái và y đức cao cả. Những câu chuyện về lòng tận tụy, sự sáng tạo và tinh thần trách nhiệm của đội ngũ y bác sĩ, nhân viên y tế tại đây. Chính những con người ấy, với trái tim ấm áp và ý chí kiên cường, đã làm nên hình ảnh một đơn vị y tế mẫu mực, trở thành ngọn lửa truyền cảm hứng mạnh mẽ cho cộng đồng.

Sức mạnh của Bệnh viện Nhân dân Gia Định nằm ở đội ngũ y bác sĩ, cán bộ, đảng viên và nhân viên y tế luôn đoàn kết, tương trợ và gắn bó keo sơn. Trong không gian làm việc thân thiện, dân chủ và tôn trọng lẫn nhau, mỗi cá nhân đều nêu cao tinh thần trách nhiệm, tận tụy với người bệnh. Phương châm “lắng nghe - thấu hiểu - chăm sóc tận tình” không chỉ là lời cam kết mà đã trở thành kim chỉ nam thấm sâu vào từng hành động, từ những cử chỉ nhỏ nhất của điều dưỡng viên đến những quyết định cứu chữa phức tạp của bác sĩ. Sự hài lòng của bệnh nhân được xem là thước đo chất lượng, là động lực để bệnh viện không ngừng cải tiến dịch vụ.

Tinh thần sáng tạo và đổi mới là một điểm sáng nổi bật của Bệnh viện Nhân dân Gia Định. Trong bối cảnh cách mạng công nghiệp 4.0, bệnh viện đã tiên phong ứng dụng công nghệ thông tin và chuyển đổi số để nâng cao chất lượng khám chữa bệnh. Các mô hình như “Khoa Khám bệnh thông minh”, “Khoa Cấp cứu thông minh” và “Ứng dụng công nghệ thông tin trong quản trị bệnh viện thông minh” đã giúp giảm đáng kể thời gian chờ đợi, rút ngắn thời gian nằm viện nội trú, mang lại sự tiện lợi và hài lòng cho người bệnh. Ứng dụng đăng ký khám bệnh được nâng cấp với các tính năng hiện đại, cho phép bệnh nhân đặt lịch khám trước, thanh toán qua internet banking, thẻ ATM hoặc mã QR, và nhận số thứ tự tự động, giúp tiết kiệm thời gian và nâng cao trải nghiệm.

Thành tựu của bệnh viện còn được khẳng định qua hàng loạt giải thưởng danh giá trong ngành y tế thành phố. Năm 2016, bệnh viện đạt Giải nhì Giải thưởng chất lượng khám chữa bệnh với sản phẩm “Khoa Khám bệnh thông minh” và Giải ba với “Ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý sử dụng kháng sinh”. Năm 2018, mô hình “Nghiên cứu đánh giá hiệu quả chương trình quản lý kháng sinh (AMS)” giành Giải ba và được Sở Y tế chọn làm mô hình kiểu mẫu, triển khai nhân rộng cho các bệnh viện trong khuôn khổ dự án quản lý sử dụng kháng sinh của Ủy ban nhân dân thành phố.

Đến năm 2019, sản phẩm “Hệ thống phản ứng khẩn cấp giải quyết sự cố an ninh trật tự trong bệnh viện: Code Grey” xuất sắc giành Giải nhất Giải thưởng y tế thông minh.

Bệnh viện Nhân dân Gia Định không chỉ là nơi cứu chữa bệnh tật mà còn là ngọn lửa thắp sáng những giá trị nhân văn, y đức và tinh thần cống hiến. Những tấm gương bình dị được ghi lại và các giải thưởng danh giá, đã minh chứng cho sức mạnh của sự đoàn kết, sáng tạo và lòng nhân ái.

(Nguồn: Phòng Lý luận chính trị - Lịch sử Đảng,
Ban Tuyên giáo và Dân vận Thành ủy)

ĐOÀN THANH NIÊN CỘNG SẢN HỒ CHÍ MINH XÃ HIỆP PHƯỚC "KHƠI DẬY SỨC TRẺ TRONG ĐIỆN MẠO MỚI - HÀNH TRÌNH CỦA NHỮNG DẤU ẤN DÂN VẬN KHÉO"

Sau khi thực hiện Nghị quyết của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về việc sắp xếp đơn vị hành chính, từ ngày 01/7/2025, xã Hiệp Phước mới được hình thành trên cơ sở sáp nhập ba xã: Nhơn Đức, Long Thới và Hiệp Phước cũ. Trong bối cảnh chuyển mình mạnh mẽ đó, Đoàn TNCS Hồ Chí Minh xã Hiệp Phước không chỉ là lực lượng xung kích trong công tác chuyên môn mà còn trở thành điểm sáng về phong trào thi đua “Dân vận khéo” với những mô hình gắn liền với hơi thở thời đại như: Chuyển đổi số, an sinh xã hội, mỹ quan đô thị và đồng hành cùng công nhân, thanh thiếu nhi,...

Trong dòng chảy sôi nổi của các hoạt động hướng tới chào mừng 50 năm Ngày Giải phóng miền Nam, thống nhất đất nước và Đại hội Đảng các cấp, Đoàn xã Hiệp Phước đã khẳng định vai trò hạt nhân trong việc tập hợp thanh niên, thực hiện hiệu quả công tác dân vận với những mô hình mang tính đột phá và nhân văn sâu sắc; sáng tạo trong công tác tuyên truyền thông qua các nền tảng số, tổ chức các diễn đàn, tuyên truyền pháp luật, các buổi sinh hoạt chuyên đề về Nghị quyết Đảng, các câu chuyện về Bác Hồ được chuyển tải qua infographic, video ngắn trên mạng xã hội; tổ chức các hành trình “Tìm về địa chỉ đỏ”, các buổi thắp nến tri ân tại nghĩa trang liệt sĩ, tạo nên sợi dây kết nối giữa thế hệ trẻ và lịch sử hào hùng của dân tộc. Đặc biệt, phát huy tinh thần “Dân vận khéo” được cụ thể hóa bằng việc vận động các nguồn lực xã hội để thực hiện công trình thanh niên gắn liền với tên tuổi các anh hùng dân tộc, biến lòng yêu nước thành những hành động thực tế trong việc xây dựng địa phương ngày càng giàu đẹp với tổng kinh phí các hoạt động trong năm 2025 hơn 01 tỷ đồng.

Tiên phong trong việc thực hiện chuyển đổi số và ứng dụng công nghệ thông tin thể hiện tính xung kích của tuổi trẻ trong thời đại 4.0, Đoàn xã đã triển khai quyết liệt các mô hình: **Đội hình “Phản ứng nhanh” hỗ trợ dịch vụ công** tham gia hỗ trợ người dân cài đặt và sử dụng ứng dụng “Công dân số Thành phố Hồ Chí Minh”,

hướng dẫn tiếp cận dịch vụ công trực tuyến; Xây dựng **“Trợ lý ảo xã Hiệp Phước, Thành phố Hồ Chí Minh”** bằng ứng dụng Chat GPT với các thông tin chung về xã Hiệp Phước; thông tin liên hệ của các cơ quan, trụ sở hành chính xã Hiệp Phước; thông tin về bộ máy nhân sự xã Hiệp Phước; hỗ trợ tra cứu, giải đáp thông tin về xã Hiệp Phước và các thủ tục hành chính; số hóa dữ liệu đoàn viên và quản lý nghiệp vụ, 100% dữ liệu được cập nhật trên Phần mềm Quản lý đoàn viên; tăng cường áp dụng dịch vụ công trực tuyến mức độ cao, QR code tra cứu thủ tục, đồng thời chuẩn hóa quy trình hành chính về đất đai, xây dựng, hộ tịch,... tận dụng tối đa các nền tảng mạng xã hội (Facebook, Zalo) để lan tỏa những thông tin tích cực, đấu tranh phản bác các quan điểm sai trái, đồng thời tạo kênh tương tác trực tiếp, lắng nghe tâm tư của thanh niên công nhân tại các khu lưu trú,...

Với đặc thù địa bàn tập trung nhiều khu công nghiệp và nhà trọ, Đoàn xã Hiệp Phước đã thể hiện vai trò là “người bạn đồng hành” tin cậy thông qua các hoạt động an sinh xã hội thực chất như: **Mô hình “Khu lưu trú văn hóa”**, không chỉ là nơi ở, Đoàn xã đã vận động chủ nhà trọ hỗ trợ giá thuê, lắp đặt các tủ thuốc thanh niên, kệ sách và tổ chức các buổi tư vấn pháp luật, khám bệnh phát thuốc miễn phí ngay tại nơi cư trú cho công nhân; các đợt cao điểm hoặc dịp lễ, tết, hàng trăm phần quà, suất quà an sinh đã được trao tận tay các bạn trẻ có hoàn cảnh khó khăn, giúp các em yên tâm học tập và làm việc.

Công tác chăm lo cho thiếu nhi và người dân khó khăn luôn là ưu tiên hàng đầu. Đoàn xã đã chủ động xây dựng và nâng cấp các điểm vui chơi cho thiếu nhi từ vật liệu tái chế; trao tặng học bổng “Tiếp sức đến trường”, tặng phương tiện đi lại cho các em học sinh nghèo hiếu học; tổ chức các chiến dịch “Xuân tình nguyện”, “Hoa phượng đỏ”, “Kỳ nghỉ hồng” với tổng kinh phí vận động xã hội hóa lên đến hàng trăm triệu đồng mỗi năm.

Bằng những nỗ lực không ngừng, Đoàn xã Hiệp Phước (và các đơn vị tiền thân trước sáp nhập) đã liên tục nhận được Bằng khen của Thành Đoàn Thành phố Hồ Chí Minh, Công an Thành phố, Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã Hiệp Phước trong nhiều năm liền (2024, 2025) vì những thành tích xuất sắc trong công tác Đoàn và phong trào thanh thiếu nhi, phong trào toàn dân bảo vệ an ninh Tổ quốc,...

Việc sáp nhập không làm gián đoạn phong trào mà ngược lại, đó là cơ hội để Đoàn xã Hiệp Phước cộng hưởng sức mạnh, tiếp tục phát huy tinh thần xung kích, sáng tạo, sức trẻ trong thời đại mới, kỷ nguyên mới. Với tinh thần “Dân vận khéo thì việc gì cũng thành công”, tuổi trẻ Hiệp Phước hôm nay đang từng ngày khẳng định vai trò, xứng đáng là lực lượng tiên phong trong công cuộc xây dựng đô thị thông minh, văn minh và nghĩa tình.

(Nguồn: Phòng Dân vận các cơ quan nhà nước, Đoàn thể và các hội, Ban Tuyên giáo và Dân vận Thành ủy)

KINH TẾ

MỘT SỐ NHIỆM VỤ PHÁT TRIỂN KINH TẾ TƯ NHÂN TRONG THỜI GIAN TỚI

Sau gần 8 tháng triển khai Nghị quyết 68-NQ/TW, nhận thức về vị trí, vai trò của kinh tế tư nhân, đặc biệt là vai trò một động lực quan trọng nhất của nền kinh tế quốc dân, đã thấm thấu trong xã hội, doanh nghiệp, các cơ quan quản lý nhà nước. Toàn bộ 34/34 địa phương và 21 bộ, cơ quan đã ban hành Kế hoạch hành động thực hiện Nghị quyết. Phản hồi ý kiến doanh nghiệp nhiều hơn, niềm tin được củng cố và tăng cường. Khu vực kinh tế tư nhân đã đóng góp quan trọng vào tăng trưởng GDP dự kiến trên 8% và kỷ lục xuất nhập khẩu khoảng 920 tỷ USD năm 2025, Việt Nam được xếp vào nhóm 15 nước có quy mô thương mại quốc tế lớn nhất thế giới; góp phần triển khai Nghị quyết 57-NQ/TW của Bộ Chính trị về khoa học công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số.

Công tác thể chế hoá, tổ chức thực hiện được chú trọng. Nghị quyết số 138/NQ-CP, 139/NQ-CP của Chính phủ giao các bộ, ngành, địa phương 69 nhiệm vụ, riêng năm 2025 cần hoàn thành 43 nhiệm vụ; đến nay cơ bản đã hoàn thành 37/43 nhiệm vụ (đạt trên 80%). Chính phủ đã trình Quốc hội ban hành 15 luật, 1 nghị quyết của Quốc hội và ban hành 15 nghị định quy định chi tiết, hướng dẫn thi hành; ban hành Nghị quyết 66 với mục tiêu cắt giảm ít nhất 30% thời gian giải quyết thủ tục, 30% chi phí tuân thủ và 30% điều kiện kinh doanh trong năm 2025 và tiếp tục cắt giảm thời gian tới. Đã phê duyệt phương án cắt giảm hơn 3.000 thủ tục hành chính và hơn 2.200 điều kiện kinh doanh, góp phần giảm khoảng 13.200 ngày thực hiện thủ tục và chi phí cắt giảm tuân thủ thủ tục hành chính đạt hơn 34,2 nghìn tỷ đồng/năm. Các chính sách ưu đãi, hỗ trợ thuế, phí, tiếp cận vốn, đất đai, thủ tục đầu tư, môi trường kinh doanh... được các bộ, ngành, địa phương tập trung rà soát, hoàn thiện; đồng thời đẩy mạnh tuyên truyền, hỗ trợ các doanh nghiệp tư nhân, hộ kinh doanh.

Việc ban hành, triển khai Nghị quyết 68-NQ/TW tác động, ảnh hưởng đến sự phát triển của cộng đồng doanh nghiệp ngày càng rõ nét. Tính chung cả năm 2025, có hơn 300.000 doanh nghiệp thành lập mới và quay trở lại hoạt động, tăng trên 30% và tổng số vốn đăng ký đạt trên 6 triệu tỷ đồng, tăng trên 71% so với năm 2024; qua đó nâng tổng số doanh nghiệp đang hoạt động lên gần 1,1 triệu doanh nghiệp. Số hộ kinh doanh chuyển đổi lên doanh nghiệp trong 11 tháng đạt khoảng 3.200 doanh nghiệp. Sau 3 lễ khởi công, khánh thành các công trình, dự án lớn, trọng điểm quốc gia đồng loạt trên cả nước trong năm 2025, đã có 564 công trình, dự án với tổng mức đầu tư trên 5,14 triệu tỷ đồng (tương đương khoảng 40% GDP), trong đó nguồn vốn tư nhân khoảng 3,8 triệu tỷ đồng, chiếm 74,6%. Vai trò của các hiệp hội doanh nghiệp, tổ chức đại diện cộng đồng doanh nghiệp được đề cao hơn, tham gia ngày càng thực chất vào quá trình xây dựng, phản biện chính sách.

Bên cạnh kết quả đạt được, việc triển khai Nghị quyết số 68 còn một số hạn chế, bất cập, khó khăn, thách thức. Để khắc phục tồn tại, hạn chế, tại Phiên họp lần thứ ba của Ban Chỉ đạo quốc gia triển khai Nghị quyết số 68-NQ/TW của Bộ Chính trị về phát triển kinh tế tư nhân, ngày 20/12/2025, Thủ tướng yêu cầu:

Tập trung hoàn thành các nhiệm vụ còn lại từ nay đến cuối tháng 12/2025, trong đó có các văn bản cần sớm hoàn thiện, như: Nghị định về quỹ phát triển doanh nghiệp nhỏ và vừa; Cơ sở dữ liệu quốc gia về đất đai và quyết định hướng dẫn dự án xanh, tuần hoàn; Nghị định hướng dẫn hỗ trợ lãi suất 2% đối với dự án xanh, tuần hoàn; Chương trình hỗ trợ pháp lý liên ngành cho doanh nghiệp nhỏ và vừa, hộ kinh doanh; Sửa đổi, bổ sung Nghị định 32 năm 2024 về cụm công nghiệp; Nghị quyết về những nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu cải thiện môi trường kinh doanh, nâng cao năng lực cạnh tranh quốc gia năm 2026.

Trong quý I/2026, các bộ, ngành liên quan được giao nhiệm vụ khẩn trương ban hành hoặc trình ban hành trong quý I năm 2026 các văn bản hướng dẫn chi tiết các chính sách hỗ trợ kinh tế tư nhân về đất đai, mặt bằng sản xuất, hỗ trợ lãi suất, hỗ trợ công nghệ, chuyển đổi số, hỗ trợ đào tạo giám đốc điều hành, hỗ trợ pháp lý, phát triển các doanh nghiệp tiên phong, hỗ trợ các doanh nghiệp vươn ra thị trường quốc tế. Các địa phương thường xuyên trao đổi, nắm chắc tình hình của doanh nghiệp tại địa bàn; vận hành ổn định chính quyền địa phương hai cấp, đảm bảo việc hỗ trợ, đồng hành cùng doanh nghiệp.

Rà soát, khẩn trương đề xuất Chính phủ trong quý I năm 2026 các nội dung cụ thể sửa đổi Luật Hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa để thể chế hóa đầy đủ tinh thần của Nghị quyết số 68-NQ/TW về hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa; nghiên cứu xây dựng Luật Kinh doanh cá thể; hoàn thiện khung pháp lý về trái phiếu doanh nghiệp tại thị trường trong nước và chào bán trái phiếu doanh nghiệp ra thị trường quốc tế để nâng cao chất lượng và mở rộng kênh huy động vốn ổn định cho kinh tế tư nhân; hoàn thiện chế độ kế toán, bảo hiểm cho doanh nghiệp siêu nhỏ; xây dựng chương trình hỗ trợ sản xuất kinh doanh bền vững cho đối tượng doanh nghiệp, hợp tác xã, hộ kinh doanh.

Khẩn trương tổ chức tổng kết, đánh giá đề án phát triển thị trường trong nước gắn với cuộc vận động Người Việt Nam ưu tiên dùng hàng Việt Nam giai đoạn 2021 - 2025; tập trung xây dựng, hoàn thiện trình Thủ tướng Chính phủ trong quý I năm 2026 các đề án phát triển thị trường trong nước, chương trình xúc tiến thương mại quốc gia trong thời gian tới; tổ chức Hội chợ mùa Xuân năm 2026. Rà soát pháp luật về dân sự, tố tụng và các văn bản liên quan hoạt động kinh doanh của doanh nghiệp, hộ kinh doanh; thể chế hóa đầy đủ chủ trương của Đảng về phát triển kinh tế tư nhân, đặc biệt là Nghị quyết 68-NQ/TW. Tiếp tục rà soát Luật Đất đai và văn bản hướng dẫn thi hành theo hướng kiểm soát biến động giá đất, dành quỹ đất cho phát triển khu công nghiệp, cụm công nghiệp, vườn ươm...; khẩn trương hoàn thiện cơ chế hỗ trợ tiền thuê đất cho một số nhóm doanh nghiệp.

Rà soát, trình sửa đổi Luật Thi đua - Khen thưởng để quy định về thi đua, khen thưởng theo hướng đơn giản hóa thủ tục, mở rộng hình thức tôn vinh doanh nghiệp, doanh nhân tiêu biểu và chú trọng khen thưởng tôn vinh người lao động trực tiếp; nghiên cứu đề xuất cơ chế tăng cường sự tham gia của đội ngũ doanh nhân xuất sắc, có tâm, có tầm tham gia quản trị đất nước. Hoàn thiện pháp luật và hạ tầng thực thi về sở hữu trí tuệ đảm bảo chế tài nghiêm, đủ sức răn đe đối với hành vi vi phạm; đẩy mạnh thực hiện trực tuyến thủ tục xác lập quyền sở hữu trí tuệ, rút ngắn thời gian xử lý. Khẩn trương xây dựng, trình Thủ tướng Chính phủ trong quý I/2026 Chiến lược tài chính toàn diện giai đoạn 2026 - 2030; chỉ đạo các ngân hàng thương mại triển khai chính sách hỗ trợ lãi suất 2%/năm thông qua các ngân hàng thương mại cho các doanh nghiệp vay vốn để thực hiện các dự án xanh, tuần hoàn và áp dụng khung tiêu chuẩn môi trường, xã hội, quản trị (ESG).

Năm 2026, tiếp tục hoàn thiện thể chế, pháp luật để thúc đẩy mạnh mẽ kinh tế tư nhân theo tinh thần cải cách mạnh mẽ, thực chất của Nghị quyết 68-NQ/TW. Đẩy mạnh cải cách, cắt giảm thủ tục hành chính, điều kiện kinh doanh; tập trung chuyển đổi số để doanh nghiệp không phải đi lại nhiều lần, không phải chờ đợi, không phải xin cho; đẩy mạnh phân cấp, phân quyền đi đôi với phân bổ nguồn lực, nâng cao năng lực thực thi và tăng cường kiểm tra, giám sát; đẩy mạnh hậu kiểm, giảm tiền kiểm. Tạo mọi điều kiện thuận lợi phát triển đội ngũ doanh nghiệp tư nhân về số lượng và chất lượng, phát triển các doanh nghiệp lớn, dẫn dắt, đồng thời hỗ trợ hiệu quả doanh nghiệp nhỏ, siêu nhỏ, hộ kinh doanh; các doanh nghiệp hỗ trợ lẫn nhau, không để doanh nghiệp nhỏ và vừa bị bỏ lại phía sau; đồng thời tạo điều kiện thuận lợi để hộ kinh doanh đủ điều kiện chuyển đổi thành doanh nghiệp. Tăng cường đối thoại, lắng nghe, phản hồi kịp thời kiến nghị của doanh nghiệp. Đối thoại phải thực chất, không hình thức; phản hồi phải rõ ràng, đúng thời hạn, đúng thẩm quyền. Xây dựng cơ chế huy động nguồn lực, gồm nguồn lực bên trong và bên ngoài, nguồn lực nhà nước và tư nhân, kết hợp sức mạnh dân tộc và sức mạnh thời đại. Từng bộ, cơ quan, địa phương chủ động giải quyết các vấn đề theo chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của mình, phối hợp chặt chẽ với các cơ quan liên quan, thường xuyên đánh giá công tác triển khai Nghị quyết số 68-NQ/TW.

(Nguồn: Ban Tuyên giáo và Dân vận Trung ương)

CHÍNH SÁCH THUẾ THU NHẬP CÁ NHÂN ĐỐI VỚI NHÀ QUẢN LÝ, CHUYÊN GIA, NHÀ KHOA HỌC, NGƯỜI CÓ TRÌNH ĐỘ CHUYÊN MÔN CAO CÓ LIÊN QUAN ĐẾN HOẠT ĐỘNG CỦA TRUNG TÂM TÀI CHÍNH QUỐC TẾ TẠI VIỆT NAM

Chính phủ ban hành Nghị định số 324/2025/NĐ-CP về chính sách tài chính trong Trung tâm tài chính quốc tế tại Việt Nam. Nghị định này gồm 9 chương, 76 điều quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Nghị quyết số

222/2025/QH15 ngày 27/6/2025 về thành viên Trung tâm tài chính quốc tế; chính sách thuế, quản lý thuế và kế toán; chế độ tài chính trong lĩnh vực ngân hàng; cấp phép thành lập, hoạt động của tổ chức kinh doanh chứng khoán; chính sách bảo hiểm, tái bảo hiểm; chính sách về phát triển thị trường vốn và thử nghiệm có kiểm soát cho dịch vụ tài chính ứng dụng công nghệ và đổi mới sáng tạo; chính sách đối với nhà đầu tư chiến lược và chính sách phát triển hạ tầng kỹ thuật và hạ tầng xã hội; thanh tra, kiểm tra, giám sát trong Trung tâm tài chính quốc tế. Đối tượng áp dụng là các thành viên của Trung tâm tài chính quốc tế tại Việt Nam; các nhà đầu tư; các cơ quan, tổ chức thuộc Trung tâm tài chính quốc tế; các cơ quan, tổ chức, cá nhân khác có liên quan đến hoạt động của Trung tâm tài chính quốc tế tại Việt Nam được quy định tại Nghị quyết số 222/2025/QH15.

Về thuế thu nhập cá nhân, Nghị định quy định nhà quản lý, chuyên gia, nhà khoa học, người có trình độ chuyên môn cao làm việc tại Trung tâm tài chính quốc tế, bao gồm người Việt Nam và người nước ngoài được miễn thuế thu nhập cá nhân đối với thu nhập từ tiền lương, tiền công có được từ thực hiện công việc tại Trung tâm tài chính quốc tế đến hết năm 2030. Thời gian miễn thuế tính liên tục kể từ tháng phát sinh thu nhập được miễn thuế. Trường hợp phát sinh thu nhập trong tháng thì thời gian tính miễn thuế được tính đủ tháng. Trường hợp cá nhân vừa có thu nhập từ tiền lương, tiền công được miễn thuế theo quy định tại điểm này vừa có thu nhập từ tiền lương, tiền công khác thì số thuế thu nhập cá nhân được miễn theo quy định tại điểm này được xác định như sau: Cá nhân có thu nhập từ chuyển nhượng cổ phần, phần vốn góp, quyền góp vốn vào Thành viên được miễn thuế thu nhập cá nhân đối với khoản thu nhập này đến hết năm 2030.

Thu nhập từ chuyển nhượng cổ phần, phần vốn góp, quyền góp vốn quy định tại điểm này là thu nhập có được từ chuyển nhượng một phần hoặc toàn bộ cổ phần, phần vốn góp, quyền góp vốn vào Thành viên (bao gồm cả trường hợp bán doanh nghiệp), trừ thu nhập từ chuyển nhượng cổ phiếu, quyền mua cổ phiếu của công ty đại chúng, tổ chức niêm yết đăng ký giao dịch theo quy định của pháp luật về chứng khoán. Trường hợp bán toàn bộ doanh nghiệp do cá nhân làm chủ sở hữu dưới hình thức chuyển nhượng vốn có gắn với bất động sản thì kê khai và nộp thuế thu nhập cá nhân theo hoạt động chuyển nhượng bất động sản.

Nhà quản lý, chuyên gia, nhà khoa học, người có trình độ chuyên môn cao phải đáp ứng tối thiểu các tiêu chí, điều kiện sau đây: Có trình độ đại học trở lên hoặc chứng chỉ nghề nghiệp uy tín được công nhận bởi các tổ chức chuyên môn quốc tế; ít nhất 05 năm kinh nghiệm làm việc, nghiên cứu hoặc giảng dạy trong lĩnh vực chuyên môn phù hợp với yêu cầu của Trung tâm tài chính quốc tế; hoặc đã và đang đảm nhiệm các chức danh quản lý từ cấp phòng trở lên tại các Trung tâm tài chính quốc tế trên thế giới hoặc tại các tổ chức tài chính, quỹ đầu tư hoặc tập đoàn đa quốc gia có danh tiếng.

Cơ quan điều hành xác định tiêu chí, điều kiện cụ thể đối với từng lĩnh vực chuyên môn phù hợp với yêu cầu của Trung tâm tài chính quốc tế. Chủ tịch Cơ quan điều hành có thẩm quyền xác định và tuyển chọn nhà quản lý, chuyên gia, nhà khoa học, người có trình độ chuyên môn cao theo đề xuất của các cơ quan, đơn vị thuộc Trung tâm tài chính quốc tế và các Thành viên. Trường hợp doanh nghiệp, cá nhân có phát sinh thu nhập chịu thuế thu nhập doanh nghiệp khác, thuế thu nhập cá nhân khác ngoài quy định của Nghị định này thì thực hiện theo quy định của pháp luật hiện hành về thuế thu nhập doanh nghiệp, thuế thu nhập cá nhân và quản lý thuế.

Doanh nghiệp, cá nhân tại Trung tâm tài chính quốc tế thực hiện đăng ký, kê khai, nộp thuế, quyết toán các loại thuế, được áp dụng chế độ ưu tiên về thủ tục hành chính trong quản lý thuế theo quy định của pháp luật về quản lý thuế. Việc xác định thời điểm bắt đầu hưởng ưu đãi, thời gian miễn, giảm thuế thực hiện theo quy định pháp luật về thuế thu nhập doanh nghiệp và pháp luật về thuế thu nhập cá nhân. Danh mục ngành, nghề ưu tiên phát triển tại Trung tâm tài chính quốc tế áp dụng ưu đãi về thuế thu nhập doanh nghiệp được quy định tại Nghị định của Chính phủ về thành lập Trung tâm tài chính quốc tế tại Việt Nam.

(Nguồn: Ban Tuyên giáo và Dân vận Trung ương)

MỘT SỐ KẾT QUẢ VÀ NHIỆM VỤ PHÁT TRIỂN KINH TẾ HỢP TÁC XÃ THỜI GIAN TỚI

Trong thời gian qua, kinh tế tập thể, hợp tác xã và doanh nghiệp đã có bước phát triển lớn mạnh cả về số lượng và chất lượng: Đến nay, cả nước có hơn 35 nghìn hợp tác xã với gần 6 triệu thành viên tham gia; có 164 liên hiệp hợp tác xã với hơn 1 nghìn hợp tác xã thành viên; gần 66 nghìn tổ hợp tác với hơn 1 triệu thành viên; đồng thời có khoảng 1 triệu doanh nghiệp đang hoạt động (tăng 20% so với năm 2020); đã có khoảng 4,7 nghìn hợp tác xã tham gia liên kết chuỗi giá trị và 2,6 nghìn hợp tác xã ứng dụng công nghệ cao. Trên cả nước đã có gần 3 nghìn dự án, kế hoạch liên kết giữa hợp tác xã và doanh nghiệp trong nhiều ngành, lĩnh vực được phê duyệt, triển khai, đa dạng về hình thức liên kết. Hoạt động liên kết giữa doanh nghiệp và hợp tác xã đã góp phần khơi thông những tiềm năng, phát triển thị trường ổn định, bền vững cho các sản phẩm chủ lực quốc gia, đặc biệt trong lĩnh vực nông nghiệp đã xuất hiện nhiều mô hình liên kết hiệu quả cao. Các dự án liên kết giữa hợp tác xã và doanh nghiệp bước đầu đã thu hút và sử dụng hiệu quả các nguồn lực của xã hội. Giai đoạn 2018 - 2025 cả nước đã huy động được nguồn vốn trên 15,2 nghìn tỷ đồng thực hiện các dự án, kế hoạch liên kết, trong đó ngân sách nhà nước gần 3,2 nghìn tỷ đồng (khoảng 21%), vốn đối ứng của các doanh nghiệp, hợp tác xã và người dân khoảng 79%. Bên cạnh đó, việc phát triển kinh tế tập thể, hợp tác vẫn còn tồn tại một số hạn chế, khó khăn, vướng mắc.

Phát triển kinh tế tập thể, hợp tác xã theo mô hình xanh, số, tuần hoàn và thúc đẩy liên kết với các thành phần kinh tế, trong đó có doanh nghiệp vừa là yêu cầu thực tiễn khách quan, vừa là giải pháp mang tính chiến lược để phát triển kinh tế - xã hội với phương châm: Nhà nước kiến tạo - Doanh nghiệp tiên phong - Hợp tác xã là hạt nhân - Nông dân, người lao động là chủ thể - Nhà khoa học tư vấn, đồng hành - Tổ chức tín dụng hỗ trợ - Xây dựng liên kết bền vững, hiệu quả. Tăng quy mô hỗ trợ từ ngân sách nhà nước để phát triển kinh tế tập thể, hợp tác xã.

Để thực hiện được mục tiêu trên, tại Diễn đàn Kinh tế hợp tác, hợp tác xã năm 2025, các giải pháp được đưa ra là: Các bộ, cơ quan liên quan rà soát, sửa đổi, bổ sung ngay các quy định hiện hành không còn phù hợp nhằm đáp ứng yêu cầu thực tiễn về phát triển kinh tế tập thể, hợp tác xã trong bối cảnh mới; rà soát, sửa đổi, bổ sung các quy định để thúc đẩy phát triển nhanh, mạnh mẽ khu vực kinh tế tư nhân, trong đó cụ thể hóa các quy định về hỗ trợ doanh nghiệp tham gia cụm liên kết ngành, chuỗi giá trị; xây dựng khung chính sách phát triển chuỗi liên kết, chuỗi giá trị.

Hoàn thiện dự thảo Nghị định thay thế Nghị định số 57/2018/NĐ-CP ngày 17/4/2018 về cơ chế, chính sách khuyến khích doanh nghiệp đầu tư vào nông nghiệp, nông thôn với những chính sách mang tính đột phá, nguồn lực đủ mạnh, đáp ứng yêu cầu của thực tiễn; rà soát Nghị định số 113/2024/NĐ-CP ngày 12/ 9/2024 quy định chi tiết một số điều của Luật Hợp tác xã để kịp thời sửa đổi, bổ sung, hoàn thiện chính sách, thúc đẩy phát triển hiệu quả các hợp tác xã. Tiếp tục nghiên cứu, hoàn thiện chính sách hỗ trợ doanh nghiệp tiếp cận vốn vay ưu đãi từ Quỹ phát triển doanh nghiệp nhỏ và vừa, trong đó ưu tiên các doanh nghiệp tham gia cụm liên kết ngành, chuỗi giá trị. Khẩn trương hoàn thiện, trình Thủ tướng Chính phủ xem xét, ban hành các chương trình, đề án, kế hoạch liên quan đến phát triển kinh tế tập thể trong giai đoạn 2026 - 2030.

Nghiên cứu đề xuất cơ chế, nguồn lực tương xứng, trong đó tăng quy mô hỗ trợ từ ngân sách nhà nước để triển khai đồng bộ, hiệu quả các nhiệm vụ, giải pháp phát triển kinh tế tập thể, hợp tác xã trong thời gian tới. Xây dựng, triển khai ngay chương trình hỗ trợ chuyển đổi số cho các hợp tác xã trong năm 2026 nhằm nâng cao năng lực, sức cạnh tranh, đáp ứng yêu cầu liên kết với các doanh nghiệp và tiếp tục tổ chức hiệu quả Diễn đàn kinh tế hợp tác, hợp tác xã, trở thành kênh đối thoại chính sách thường xuyên, kết nối hợp tác xã với doanh nghiệp, nhà khoa học, tổ chức tài chính, các đối tác trong nước và quốc tế.

Khẩn trương trình Chính phủ về Nghị định sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 98/2018/NĐ-CP ngày 05/7/2018 về chính sách khuyến khích phát triển hợp tác, liên kết trong sản xuất và tiêu thụ sản phẩm nông nghiệp, trong đó cần tập trung: đổi mới, đơn giản hóa và quy định rõ các tiêu chí, trình tự, thủ tục, thẩm quyền phê duyệt; tăng cường phân cấp phân quyền cho địa phương trong quy trình xác nhận, phê duyệt dự án, kế hoạch liên kết; quy định rõ cơ chế phân phối lợi ích hài

hòa, hợp lý và cơ chế bảo vệ quyền lợi của các tác nhân trong chuỗi giá trị; bổ sung các quy định hỗ trợ hình thành và vận hành chuỗi giá trị xanh, chuỗi giá trị số, gắn với truy xuất nguồn gốc và giảm phát thải, tín chỉ các-bon, quản lý chất lượng theo tiêu chuẩn quốc tế; cập nhật, bổ sung danh mục các nội dung ưu tiên để hỗ trợ phù hợp với nhu cầu và điều kiện thực tiễn của từng vùng.

Xây dựng chương trình tổng thể về đào tạo nông dân số, nông dân chuyên nghiệp, đội ngũ quản trị hợp tác xã hiện đại, góp phần hình thành lực lượng lao động nông nghiệp có tri thức, kỹ năng tham gia chuỗi giá trị toàn cầu; xây dựng cơ chế đào tạo nghề, phát triển đội ngũ xã viên, nông dân có chất lượng, năng lực chuyên môn cao về xây dựng và vận hành chuỗi liên kết về nông sản. Nghiên cứu xây dựng cơ chế tạo điều kiện thuận lợi cho các doanh nghiệp, hợp tác xã chủ trì các dự án liên kết chuỗi được tiếp cận các gói tín dụng thương mại, tín dụng xanh, tín dụng ưu đãi. Xây dựng chương trình hỗ trợ các hợp tác xã trong công tác chuyển giao công nghệ. Xây dựng đội ngũ cán bộ của Liên minh Hợp tác xã Việt Nam đủ năng lực đáp ứng yêu cầu thực hiện các nhiệm vụ tư vấn, hỗ trợ phát triển hợp tác xã. Phát huy vai trò cầu nối thúc đẩy doanh nghiệp liên kết hiệu quả với hợp tác xã, hình thành chuỗi giá trị bền vững.

(Nguồn: Ban Tuyên giáo và Dân vận Trung ương)

KẾT QUẢ TRIỂN KHAI CHƯƠNG TRÌNH HÀNH ĐỘNG CỦA CHÍNH PHỦ THỰC HIỆN NGHỊ QUYẾT SỐ 57-NQ/TW, CHƯƠNG TRÌNH TỔNG THỂ CẢI CÁCH HÀNH CHÍNH, ĐỀ ÁN 06 VÀ NHIỆM VỤ THỜI GIAN TỚI

Giai đoạn 2021 - 2025, khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số, cải cách hành chính, Đề án 06 (KHCN, ĐMST, CDS, CCHC và Đề án 06) đã đạt được những kết quả nổi bật như: Thành lập Ban Chỉ đạo của Chính phủ trên cơ sở hợp nhất 03 tổ chức phối hợp liên ngành; ban hành 23 công điện, 18 chỉ thị, 196 văn bản kết luận, chỉ đạo; tổ chức 31 phiên họp Ban Chỉ đạo. Trình Quốc hội thông qua 28 luật, 01 nghị quyết, Chính phủ ban hành 91 nghị định. Khoa học, công nghệ (KHCN), đổi mới sáng tạo (ĐMST) phát triển rõ nét; ban hành 11 nhóm công nghệ chiến lược, 35 sản phẩm công nghệ chiến lược (06 ưu tiên). Chỉ số ĐMST năm 2025 xếp 46/132; hạ tầng số có bước nhảy vọt, phủ sóng 5G gần 59% dân số; Internet vào top 20 thế giới; vận hành Trung tâm dữ liệu quốc gia số 1 và thêm 03 tuyến cáp, tăng kết nối quốc tế gấp 02 lần. Chính phủ số được đẩy mạnh với tỷ lệ hồ sơ trực tuyến toàn trình đạt 36,8%; chỉ số Chính phủ điện tử năm 2024 xếp 71/193, tăng 15 bậc so với 2020. Kinh tế số tăng trưởng nhanh, có khoảng 80 nghìn doanh nghiệp công nghệ số; xuất khẩu công nghệ số 172 tỷ USD; thương mại điện tử 36 tỷ USD; thanh toán không dùng tiền mặt đến tháng 10/2025 đạt 20,2 tỷ giao dịch/năm; xử lý 20,3 tỷ hóa đơn điện tử. Đề án 06 triển khai hiệu quả, lan tỏa, đã làm sạch 57,9 triệu dữ liệu đất đai, 107 triệu dữ liệu hộ tịch, trên 100 triệu dữ liệu bảo hiểm, 35,08 triệu giấy phép lái xe; VNeID được sử dụng rộng rãi. Nhân lực số có bước phát triển, thu hút 40 triệu lượt người tham gia các nền tảng đào tạo trực tuyến. Cắt giảm, đơn giản hóa 3.241 thủ tục hành chính,...

Bên cạnh những kết quả đạt được, vẫn còn tồn tại những hạn chế. Để khắc phục những tồn tại, hạn chế nêu trên, tại Hội nghị sơ kết 01 năm triển khai Chương trình hành động của Chính phủ thực hiện Nghị quyết số 57-NQ/TW, 05 năm thực hiện Chương trình tổng thể cải cách hành chính, 04 năm triển khai Đề án 06 (Thông báo số 712/TB-VPCP ngày 21/12/2025), Thủ tướng yêu cầu triển khai các nhiệm vụ, giải pháp trọng tâm sau:

Khẩn trương ban hành văn bản theo thẩm quyền yêu cầu các bộ, ngành, địa phương bảo đảm thực hiện đánh giá nghiêm theo Quy định số 366-QĐ/TW, nhất là các nhiệm vụ chính trị trọng tâm như giải ngân vốn đầu tư công, chuyển đổi số, khoa học, công nghệ, nếu không hoàn thành thì không được xếp loại hoàn thành tốt hoặc xuất sắc. Đánh giá phải thực chất, gắn với kết quả và trách nhiệm người đứng đầu. Người đứng đầu các bộ, ngành, địa phương tập trung tiếp tục chỉ đạo quyết liệt, ưu tiên bố trí đầy đủ, kịp thời nguồn lực để hoàn thành các nhiệm vụ đã được Ban Chỉ đạo Trung ương, Ban Chỉ đạo của Chính phủ giao, bảo đảm tiến độ, chất lượng. Tiếp

tục phát huy hiệu quả vai trò các Tổ Công tác giúp việc Ban Chỉ đạo của Chính phủ trong việc thành lập các đoàn công tác để đôn đốc, hướng dẫn, tổng hợp các khó khăn, vướng mắc phát sinh trong quá trình triển khai, kịp thời báo cáo Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ những vấn đề phát sinh, vượt thẩm quyền để giải quyết dứt điểm.

Về hoàn thiện thể chế, cơ chế, chính sách, khẩn trương xây dựng, hoàn thiện văn bản quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành các luật đã được Quốc hội thông qua tại kỳ họp thứ 9 và thứ 10 Quốc hội khóa XV. Tập trung xây dựng, trình Chính phủ để trình Quốc hội ban hành: Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Đo lường; Luật Bru chính (sửa đổi) theo tiến độ được quy định tại Quyết định số 2352/QĐ-TTg ngày 24/10/2025 của Thủ tướng Chính phủ; khẩn trương trình Thủ tướng Chính phủ Kế hoạch hoạt động năm 2026 của Ban Chỉ đạo của Chính phủ. Xây dựng và trình Chính phủ ban hành Nghị định quy định về tổ chức và hoạt động của Trung tâm Dữ liệu quốc gia; nghiên cứu, tham mưu Chính phủ ban hành Nghị định về cơ chế đột phá cho hoạt động của Trung tâm Sáng tạo, khai thác dữ liệu với các cơ chế ưu đãi cho các doanh nghiệp khởi nghiệp. Tham mưu ban hành Nghị quyết quy phạm của Chính phủ về phát triển công dân số; xây dựng Chương trình triển khai Đề án 06 giai đoạn 2026 - 2030, trình Thủ tướng Chính phủ. Xây dựng Kế hoạch hoạt động trọng tâm cải cách hành chính nhà nước giai đoạn 2026 - 2030, trình Thủ tướng Chính phủ. Tập trung trọng tâm, trọng điểm xây dựng Khung kiến trúc dữ liệu bộ, ngành, địa phương.

Về phát triển KHCN, ĐMST, nghiên cứu phát triển các sản phẩm công nghệ chiến lược ưu tiên triển khai ngay. Xây dựng Quyết định của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Kế hoạch tổng thể phát triển cơ sở hạ tầng điện hạt nhân; khẩn trương ban hành tài liệu hướng dẫn định giá tài sản trí tuệ hình thành từ nhiệm vụ KHCN sử dụng ngân sách nhà nước nhằm tạo thuận lợi cho việc chuyển giao, thương mại hóa kết quả nghiên cứu. Xây dựng Quyết định của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án Tổ chức lại mô hình Viện Năng lượng nguyên tử Việt Nam thành Viện năng lượng nguyên tử quốc gia và Đề án tăng cường năng lực cho Cục An toàn bức xạ hạt nhân. Xây dựng, ban hành theo thẩm quyền Đề án thí điểm mô hình Bản sao số (Digital Twin).

Về chuyển đổi số quốc gia và triển khai Đề án 06, liên hệ, mời các chuyên gia quốc tế về công dân số của Estonia sang Việt Nam chia sẻ kinh nghiệm, truyền cảm hứng cho các bộ, ngành, địa phương trong triển khai công dân số và chuyển đổi số quốc gia. Đầu tư, xây dựng và đưa vào vận hành Hệ thống điều phối giải quyết thủ tục hành chính là một cầu phân của Cổng Dịch vụ công quốc gia; khẩn trương triển khai ứng dụng VNeID trở thành nền tảng số quốc gia, là trung tâm kết nối giữa người dân với Nhà nước, người dân với doanh nghiệp và người dân với người dân; phát triển chức năng chi trả, hỗ trợ người dân trên nền tảng định danh điện tử, bảo đảm phục vụ các chính sách an sinh xã hội. Tập trung xây dựng Khung kiến trúc dữ liệu bộ, ngành, địa phương. Khẩn trương hoàn thành, đưa vào sử dụng ngay 12 cơ sở dữ liệu trọng yếu tại Kế hoạch số 02-KH/BCĐTW. Khẩn trương hoàn thành, đưa vào

sử dụng ngay các CSDL được giao tại Nghị quyết số 71/NQ-CP và Nghị quyết số 214/NQ-CP của Chính phủ, nhất là 12 CSDL trọng yếu tại Kế hoạch số 02-KH/BCĐTW của Ban Chỉ đạo Trung ương. Tiếp tục rà soát các TTHC; rà soát các thành phần hồ sơ giấy, nghiên cứu đề xuất xây dựng, bổ sung các CSDL tương ứng hoặc phát triển, hoàn thiện các trường thông tin trên các CSDL hiện có nhằm đáp ứng yêu cầu quản lý nhà nước và mục tiêu thay thế hồ sơ giấy. Rà soát tổng thể các CSDL để xây dựng lộ trình triển khai, trong đó phân loại rõ CSDL phục vụ nghiệp vụ chuyên ngành, CSDL phục vụ giải quyết TTHC và CSDL phục vụ tổng hợp, thống kê; xác định dữ liệu chủ, dữ liệu gốc, dữ liệu tham chiếu và xây dựng từ điển dữ liệu theo ngành, lĩnh vực.

Về dịch vụ công trực tuyến và cắt giảm, đơn giản hóa TTHC, cung cấp số liệu về kết quả cắt giảm, đơn giản hóa TTHC của các bộ, ngành, địa phương cho các cơ quan truyền thông (Đài Truyền hình Việt Nam, Thông tấn xã Việt Nam, Đài Tiếng nói Việt Nam, Cổng Thông tin điện tử Chính phủ,...) để công bố, công khai trên các phương tiện truyền thông, nhiệm vụ thường xuyên. Thống kê, rà soát toàn bộ thủ tục hành chính thuộc phạm vi quản lý của bộ, ngành, địa phương ở 3 cấp chính quyền; chuẩn hoá thành phần hồ sơ điện tử, chuẩn hoá quy trình nội bộ (quy trình điện tử, eForm), xác lập mối liên kết giữa thủ tục - kết quả - dữ liệu và các thành phần hồ sơ có thể khai thác, tái sử dụng từ các CSDLQG, CSDL chuyên ngành để thay thế giấy tờ khi các CSDL này vận hành.

Về an ninh mạng, sửa đổi các văn bản quy phạm, hướng dẫn bảo vệ an ninh dữ liệu, bí mật nhà nước, bảo vệ dữ liệu cá nhân. Tăng cường công tác kiểm tra, giám sát định kỳ hoặc đột xuất hạ tầng, ứng dụng theo quy định. *Về phát triển nguồn nhân lực*, đẩy mạnh triển khai đào tạo, nâng cao năng lực chuyển đổi số cho cán bộ, công chức, viên chức và người dân, bảo đảm khả năng vận hành, khai thác, sử dụng hiệu quả các nền tảng số. Tiếp tục đẩy mạnh đào tạo trực tuyến trên nền tảng; Bình dân học vụ số; nhiệm vụ thường xuyên.

(Nguồn: Ban Tuyên giáo và Dân vận Trung ương)

TÀM NHÌN CHIẾN LƯỢC TỪ NGHỊ QUYẾT SỐ 80-NQ/TW VÀ NHIỆM VỤ CỦA ĐẢNG VIÊN, CHI BỘ TRONG KỶ NGUYÊN MỚI

Trong tiến trình cách mạng Việt Nam, Đảng ta luôn khẳng định văn hóa là nền tảng tinh thần của xã hội. Nếu như Đề cương về Văn hóa Việt Nam năm 1943 là “ngọn đuốc” soi đường, thì Nghị quyết số 80-NQ/TW ngày 07 tháng 01 năm 2026 của Bộ Chính trị chính là “bản tuyên ngôn văn hóa” của Việt Nam bước vào giai đoạn phát triển mới - giai đoạn vươn mình của dân tộc, hướng tới mục tiêu 100 năm thành lập Đảng và 100 năm thành lập Nước. Nghị quyết ra đời không chỉ để giải quyết những thách thức trước mắt mà còn nhằm định hình cốt cách, bản lĩnh con

người Việt Nam trước làn sóng toàn cầu hóa và sự bùng nổ của trí tuệ nhân tạo.

Nghị quyết đề ra 05 quan điểm chỉ đạo cốt lõi: (1) Phát triển văn hoá, con người là nền tảng, nguồn lực nội sinh quan trọng, động lực to lớn, trụ cột, hệ điều tiết cho phát triển nhanh và bền vững đất nước; (2) Phát triển văn hóa vì sự hoàn thiện nhân cách con người xã hội chủ nghĩa trong kỷ nguyên mới và xây dựng con người để phát triển văn hoá; (3) Phát triển văn hoá là sự nghiệp của toàn dân do Đảng lãnh đạo, Nhà nước quản lý, Nhân dân là chủ thể sáng tạo và thụ hưởng, đội ngũ trí thức, văn nghệ sĩ, cán bộ văn hoá, doanh nhân đóng vai trò quan trọng; (4) Đầu tư cho văn hoá là đầu tư cho phát triển bền vững đất nước, cho tương lai của dân tộc; (5) Phát huy tối đa giá trị và sức mạnh văn hoá, con người Việt Nam trong kỷ nguyên mới; nhận thức và xử lý hài hoà, hiệu quả các mối quan hệ nội tại của văn hoá, giữa “xây” và “chống”; truyền thống và hiện đại; dân tộc và quốc tế; bảo tồn và phát triển; giữa đại chúng và bác học; đời sống thực và không gian số; dữ liệu mở và bảo đảm an ninh, chủ quyền văn hoá số.

Điểm quan trọng mà Nghị quyết nhấn mạnh chính là việc thay đổi tư duy: Văn hóa phải được đặt ngang hàng với kinh tế, chính trị và xã hội. Khẳng định: Văn hóa chính là hệ điều tiết cho phát triển nhanh, bền vững đất nước. Nghị quyết đã tháo gỡ điểm nghẽn trong tư duy khi xác định đầu tư cho văn hóa chính là đầu tư cho phát triển bền vững. Xác định con người là chủ thể, là trung tâm của chiến lược phát triển và nhấn mạnh việc xây dựng hệ giá trị quốc gia, hệ giá trị văn hóa và chuẩn mực con người Việt Nam trong thời kỳ mới với các đặc tính: yêu nước, đoàn kết, tự cường, nghĩa tình, trung thực, trách nhiệm, kỷ cương và sáng tạo. Trong bối cảnh chuyển đổi số, Nghị quyết đặc biệt lưu tâm đến “Văn hóa số”, khi không gian mạng trở thành “môi trường sống” thứ hai, việc rèn luyện bản lĩnh chính trị và đạo đức trên môi trường số là nhiệm vụ cấp bách của mỗi cán bộ, đảng viên. Đất nước cần những công dân số có tri thức nhưng cũng phải có lòng tự tôn dân tộc, biết “gạn đục khơi trong” trước nhiều thông tin đa chiều.

Nghị quyết coi phát triển công nghiệp văn hóa là một đột phá chiến lược, biến những giá trị truyền thống, các di tích lịch sử thành những sản phẩm du lịch, nghệ thuật có giá trị kinh tế cao. Sử dụng các công nghệ mới (AI, VR/AR, Blockchain) để bảo tồn và quảng bá văn hóa Việt Nam ra toàn cầu. Đây chính là lời giải cho bài toán “Làm sao để văn hóa vừa giữ được hồn cốt, vừa nuôi sống được chính văn hóa và đóng góp vào sự phồn vinh của đất nước”.

Nghị quyết khẳng định văn hóa trong Đảng là hạt giống của văn hóa xã hội, mỗi đảng viên phải là một đại sứ văn hóa. Để Nghị quyết số 80-NQ/TW của Bộ Chính trị thực sự đi vào đời sống, mỗi đảng viên và chi bộ cần tập trung vào các nhiệm vụ sau:

1. Đối với đảng viên: Trong thời kỳ mới, đảng viên không chỉ cần “đúng vai, thuộc bài” về chuyên môn, mà phải là người dẫn dắt về lối sống và tư duy. Đảng viên cần phải đi đầu trong việc thực hiện nếp sống văn minh, gia đình văn hóa. Sự gương mẫu của đảng viên chính là phương tiện trực quan hiệu quả nhất để lan tỏa giá trị tốt đẹp đến quần chúng nhân dân. Thực hiện nghiêm túc quy tắc ứng xử, không tham ô, tham nhũng, tiêu cực và xây dựng phong cách làm việc chuyên nghiệp, trọng dân, sát dân. Trong kỷ nguyên số, mỗi đảng viên cần là một chiến sĩ trên mặt trận tư tưởng, chủ động nhận diện và đấu tranh với các trào lưu văn hóa độc hại hoặc các thông tin xuyên tạc về giá trị văn hóa dân tộc; không ngừng bồi đắp kiến thức về lịch sử, truyền thống và tiếp thu tinh hoa văn hóa nhân loại để thích ứng với quá trình hội nhập quốc tế toàn diện.

2. Đối với Chi bộ: Cần đóng vai trò là hạt nhân đoàn kết và sáng tạo văn hóa, là nơi chuyển hóa các nghị quyết thành hành động thực tế tại địa phương, cơ quan. Cần hòa vào công cuộc chấn hưng văn hóa đọc và học tập suốt đời, tạo thói quen tự học, tự nâng cao trình độ trong đảng viên chi bộ. Gắn giáo dục văn hóa với sinh hoạt chuyên đề, các chi bộ cần định kỳ tổ chức các buổi thảo luận về nhận diện các giá trị chuẩn mực con người Việt Nam; đổi mới nội dung sinh hoạt chuyên đề, đưa các chủ đề về văn hóa, đạo đức Hồ Chí Minh vào sinh hoạt chi bộ định kỳ. Chi bộ không chỉ đọc văn bản, mà cần thảo luận về các vấn đề văn hóa thực tế đang diễn ra tại đơn vị. Cần tập trung ứng dụng công nghệ để làm phong phú nội dung sinh hoạt, biên các văn bản khô khan thành các sản phẩm truyền thông dễ hiểu, dễ nhớ. Phát huy dân chủ gắn liền với kỷ cương, tạo môi trường văn hóa lành mạnh để mọi đảng viên tự do sáng tạo, đóng góp ý kiến mà vẫn đảm bảo tính thống nhất. Một chi bộ mạnh là một chi bộ ở đó văn hóa phê bình và tự phê bình được thực hiện dựa trên tinh thần xây dựng.

Chi bộ cần lãnh đạo, chỉ đạo các đoàn thể, tổ chức các hoạt động văn hóa, nghệ thuật, thể thao thực chất, tránh hình thức; xây dựng đời sống văn hóa tại khu dân cư, kiên quyết bài trừ các hủ tục, mê tín dị đoan và các tệ nạn xã hội. Chủ động tìm kiếm những cá nhân có đóng góp tích cực cho cộng đồng, những hiện tượng văn hóa tốt để biểu dương và nhân rộng. Giám sát, kiểm tra chặt chẽ việc thực hiện kỷ luật phát ngôn và lối sống của đảng viên trong chi bộ, kịp thời chấn chỉnh những biểu hiện lệch lạc, xuống cấp về đạo đức.

“*Văn hóa còn thì dân tộc còn*”, câu nói trên của Cố Tổng Bí thư Nguyễn Phú Trọng tiếp tục được Nghị quyết số 80-NQ/TW kế thừa và nâng tầm thành các hành động cụ thể. Việc thực hiện Nghị quyết là một chặng đường đòi hỏi sự kiên trì, bền bỉ và sự đồng lòng của toàn Đảng, toàn dân. Khi văn hóa thực sự thấm sâu vào mọi

ngõ ngách của đời sống, trở thành nếp nghĩ, cách làm của mỗi con người, thì đó cũng là lúc Việt Nam khẳng định được vị thế cường quốc không chỉ về kinh tế mà còn về trí tuệ và tâm hồn.

(Nguồn: Phòng Văn hóa – Văn nghệ, Ban Tuyên giáo và Dân vận Thành ủy)

TĂNG CƯỜNG CÔNG TÁC NGƯỜI CAO TUỔI THÍCH ỨNG VỚI GIÀ HÓA DÂN SỐ

Thời gian qua, công tác người cao tuổi đã được Ủy ban Quốc gia về người cao tuổi Việt Nam và các bộ, ngành, địa phương tích cực triển khai thực hiện, đạt nhiều kết quả quan trọng, khá toàn diện trên các lĩnh vực, góp phần nâng cao chất lượng đời sống vật chất và tinh thần, bảo vệ, chăm sóc và phát huy tiềm năng, vai trò của người cao tuổi trong công cuộc xây dựng, bảo vệ Tổ quốc, phát triển đất nước. Bên cạnh các kết quả đã đạt được, công tác người cao tuổi còn bộc lộ một số tồn tại, hạn chế, chưa phù hợp với tình hình và yêu cầu thực tiễn.

Để tăng cường, nâng cao chất lượng công tác người cao tuổi, góp phần thích ứng với xu hướng già hóa dân số, thúc đẩy phát triển nhanh bền vững, thực hiện ý kiến chỉ đạo của Tổng Bí thư Tô Lâm tại Hội nghị toàn quốc quán triệt, triển khai thực hiện 04 nghị quyết của Bộ Chính trị về hội nhập quốc tế, an ninh năng lượng quốc gia, đột phá phát triển giáo dục và đào tạo và bảo vệ, chăm sóc, nâng cao sức khỏe nhân dân ngày 16/9/2025, tại Chỉ thị số 35/CT-TTg ngày 23/12/2025, Thủ tướng Chính phủ yêu cầu các bộ, ngành, địa phương căn cứ chức năng, nhiệm vụ được giao, tập trung triển khai thực hiện đồng bộ, hiệu quả các giải pháp thích ứng với già hóa dân số; coi công tác người cao tuổi là nhiệm vụ thường xuyên, lâu dài, gắn với mục tiêu phát triển bền vững; phối hợp chặt chẽ với Bộ Y tế trong quá trình thực hiện công tác người cao tuổi.

Xây dựng Luật sửa đổi, bổ sung Luật Người cao tuổi bảo đảm có tầm nhìn chiến lược, khả thi và đồng bộ, đảm bảo phát huy mạnh mẽ vai trò, tiềm năng, tri thức và kinh nghiệm của người cao tuổi trong các lĩnh vực đời sống xã hội, thích ứng với già hóa dân số. Trình Chính phủ ban hành Nghị định sửa đổi, bổ sung Nghị định số 103/2017/NĐ-CP ngày 12/9/2017 của Chính phủ quy định về việc thành lập, tổ chức, hoạt động, giải thể và quản lý các cơ sở trợ giúp xã hội, bảo đảm phù hợp với tình hình thực tiễn. Hướng dẫn các địa phương phát triển các mô hình chăm sóc ban ngày, nhà sinh hoạt cộng đồng theo hướng sáng đón đi, tối đưa về; hỗ trợ chăm sóc người cao tuổi tại gia đình, cộng đồng và các cơ sở chăm sóc người cao tuổi; đẩy mạnh phát triển các câu lạc bộ cho người cao tuổi và câu lạc bộ liên thế hệ tự giúp nhau. Tập trung cải cách thủ tục hành chính, liên thông chia sẻ dữ liệu, hướng dẫn người cao tuổi dễ dàng thực hiện các thủ tục hành chính trong phạm vi chức năng, nhiệm vụ quản lý nhà nước của Bộ Y tế.

Tiếp tục thực hiện các chính sách hỗ trợ nhà ở phòng, tránh bão, lũ đối với hộ nghèo, cận nghèo, trong đó đặc biệt ưu tiên hộ nghèo, cận nghèo có người cao tuổi. Hỗ trợ, tạo điều kiện để người cao tuổi tham gia đầy mạnh chuyển đổi số, khởi nghiệp; thực hiện việc chủ trì đề tài, dự án nghiên cứu khoa học, đổi mới sáng tạo phù hợp. Xây dựng Công ước Quốc tế về người cao tuổi theo chủ trương của Chính phủ Việt Nam; phối hợp, hỗ trợ Trung ương Hội người cao tuổi Việt Nam tăng cường công tác đối ngoại Nhân dân; huy động các nguồn lực nước ngoài hỗ trợ cho công tác người cao tuổi.

Nghiên cứu, phối hợp xây dựng các mô hình phát triển nền kinh tế bạc thích ứng với già hóa dân số tại Việt Nam. Tổ chức tốt Ngày Hội người cao tuổi trồng cây đời đời nhớ ơn Bác Hồ hằng năm. Phát huy các thiết chế văn hóa hiện có nhằm chăm lo đời sống văn hóa, tinh thần; tổ chức các hoạt động thể dục, văn hóa, văn nghệ nhằm nâng cao sức khỏe thể chất, tinh thần cho người cao tuổi. Tăng cường thực hiện hiệu quả các chính sách đối với người cao tuổi ở các vùng sâu, vùng xa, vùng khó khăn, vùng đồng bào dân tộc thiểu số.

Triển khai Chiến lược quốc gia về người cao tuổi. Quy hoạch mạng lưới cơ sở trợ giúp xã hội. Xem xét, hoàn thiện cơ chế, chính sách, khuyến khích xã hội hóa, thu hút đầu tư phát triển mạng lưới các cơ sở chăm sóc người cao tuổi ngoài công lập, kết hợp chăm sóc - y tế - phục hồi chức năng trên địa bàn theo quy định. Rà soát, sắp xếp lại các trụ sở, cơ sở vật chất dồi dư để ưu tiên, phát triển các trung tâm chăm sóc ban ngày, nhà sinh hoạt cộng đồng và các câu lạc bộ cho người cao tuổi tại xã, phường, đặc khu; thực hiện đồng bộ các giải pháp chăm sóc người cao tuổi tại nhà và cộng đồng, tăng khả năng tiếp cận dịch vụ chăm sóc xã hội. Tổ chức các diễn đàn kinh tế bạc để thúc đẩy việc xây dựng các mô hình phát triển kinh tế bạc phù hợp ở Việt Nam,...

(Nguồn: Ban Tuyên giáo và Dân vận Trung ương)

QUỐC PHÒNG - AN NINH

KẾT QUẢ 15 NĂM THỰC HIỆN CHỈ THỊ 48-CT/TW “TĂNG CƯỜNG SỰ LÃNH ĐẠO CỦA ĐẢNG ĐỐI VỚI CÔNG TÁC PHÒNG, CHỐNG TỘI PHẠM TRONG TÌNH HÌNH MỚI” TRÊN ĐỊA BÀN THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

Qua 15 năm triển khai thực hiện Chỉ thị 48-CT/TW, công tác đảm bảo an ninh trật tự, đấu tranh phòng, chống tội phạm trên địa bàn Thành phố luôn nhận được sự quan tâm, lãnh đạo, chỉ đạo xuyên suốt của Bộ Chính trị, Ban Bí thư, chính phủ; sự hướng dẫn, hỗ trợ thường xuyên của các bộ, ngành Trung ương và sự quan tâm phối hợp, giúp đỡ tích cực của Đảng bộ, chính quyền các tỉnh, thành phố đặc biệt là các tỉnh, thành giáp ranh Thành phố Hồ Chí Minh. Ban Thường vụ Thành ủy, Ủy ban nhân dân Thành phố đã tập trung lãnh đạo, chỉ đạo một cách nghiêm túc, quyết liệt, thường xuyên kiểm tra, giải quyết những vấn đề khó khăn, vướng mắc trong quá trình triển khai thực hiện và đạt được những kết quả quan trọng. Thực hiện đổi mới phong cách làm việc, vừa đề cao dân chủ, chủ động trao đổi, bàn bạc, phát huy trí tuệ của tập thể, thống nhất thực hiện, vừa tăng cường trách nhiệm cá nhân; tùy từng thời điểm có sự tập trung với quyết tâm cao, mạnh dạn đề ra những giải pháp giải quyết các vấn đề chưa từng có tiền lệ; phát huy sự phối hợp đồng bộ, chặt chẽ lực lượng nòng cốt chính trị và lực lượng chức năng, tạo nên sức mạnh tổng hợp của cả hệ thống chính trị, được các tầng lớp Nhân dân đồng tình, ủng hộ, góp phần tích cực vào việc thực hiện hiệu quả các mục tiêu, nhiệm vụ phòng, chống và kiểm soát ma túy.

Nhận thức về công tác đấu tranh phòng, chống tội phạm của cấp ủy đảng, chính quyền các cấp đã được nâng lên, nêu cao vai trò lãnh đạo, chỉ đạo, kiểm tra, giám sát cơ sở trong tổ chức thực hiện; kịp thời tháo gỡ, xử lý từng vấn đề nảy sinh trong quá trình thực hiện. Việc triển khai gắn kết đồng bộ việc thực hiện Chỉ thị số 36-CT/TW, Chỉ thị số 09-CT/TW, Kết luận số 44-KL/TW; lồng ghép với các chương trình giảm nghèo, giải quyết việc làm, chính sách an sinh xã hội, phong trào xây dựng đời sống văn hóa mới ở cộng đồng dân cư; định kỳ tổ chức sơ, tổng kết giúp kinh nghiệm qua thực tiễn để kịp thời đề ra những giải pháp phù hợp trong tình hình mới. Công tác tuyên truyền, giáo dục được chú trọng đổi mới, đa dạng, phong phú về hình thức, phù hợp với diện đối tượng; nhiều đơn vị, địa phương đã quan tâm xây dựng, củng cố đội ngũ cán bộ tuyên truyền tại cơ sở để nâng cao hiệu quả hoạt động tuyên truyền, vận động. Nhận thức, ý thức về phòng, chống tội phạm trong cán bộ, đảng viên, các đoàn thể và Nhân dân ngày càng được nâng cao.

Công tác điều tra, truy tố, xét xử của cơ quan tiến hành tố tụng thực hiện chặt chẽ, đúng pháp luật; thể hiện tính răn đe, giáo dục tội phạm và phòng ngừa chung. Cán bộ, công chức của các ngành chức năng, chiến sĩ lực lượng vũ trang với tinh thần và trách nhiệm trước Đảng, chính quyền và Nhân dân Thành phố trong đấu tranh phòng, chống tội phạm đã nỗ lực, chủ động, sáng tạo trong thực hiện nhiệm vụ được giao, từng bước đấu tranh, phòng ngừa, kiềm chế tội phạm và các loại tệ nạn

xã hội góp phần giữ vững ổn định tình hình an ninh trật tự tạo nền tảng vững chắc cho phát triển kinh tế - xã hội Thành phố. Đảng ủy Công an Thành phố đã chủ động, trách nhiệm trong quán triệt, triển khai thực hiện, cụ thể hóa các chỉ đạo của Bộ Công an, Thành ủy, Ủy ban nhân dân Thành phố về công tác đấu tranh phòng, chống tội phạm; nhiều biện pháp, giải pháp đấu tranh với tội phạm đã phát huy hiệu quả rõ nét, quan trọng nhất là sự quyết liệt trong lãnh đạo, chỉ đạo điều hành, giao chỉ tiêu cụ thể đến từng Công an cấp xã gắn với việc thường xuyên hướng dẫn, đôn đốc, thanh tra, kiểm tra, giám sát các mặt công tác. Qua đó, đã nâng cao hiệu quả quản lý đối tượng, kịp thời phát hiện, triệt phá nhiều bang nhóm tội phạm hình sự, ma túy, khám phá thành công nhiều chuyên án ma túy lớn với số đối tượng bị khởi tố lớn nhất từ trước tới nay, tỷ lệ khám phá các vụ án từ rất nghiêm trọng trở lên đạt trên 90%; đặc biệt trong các năm từ 2023 đến nay, tỷ lệ điều tra, khám phá án xâm phạm sở hữu luôn duy trì ở mức cao và tỷ lệ điều tra khám phá cao nhất từ trước đến nay.

Các nhiệm vụ, giải pháp trọng tâm trong thời gian tới

Thứ nhất, tiếp tục lãnh đạo, chỉ đạo triển khai thực hiện các Chương trình, Kế hoạch về công tác phòng, chống tội phạm, xây dựng phong trào toàn dân bảo vệ an ninh Tổ quốc trên địa bàn Thành phố gắn với các Chương trình, Kế hoạch phát triển kinh tế - văn hóa – xã hội, các chính sách nhằm đảm bảo an sinh xã hội; Chương trình giảm nghèo, tăng hộ khá... để đảm bảo giữ vững an ninh trật tự trên địa bàn thành phố; điều chỉnh, bổ sung các nội dung nhiệm vụ phù hợp với công tác đấu tranh, phòng chống tội phạm trong tình hình mới sau khi thực hiện chủ trương của Đảng, Chính phủ về tổ chức lại đơn vị hành chính các cấp.

Thứ hai, tiếp tục phát huy vai trò của Ban Chỉ đạo 138 các cấp trọng tham mưu cấp ủy, chính quyền các biện pháp, giải pháp huy động hệ thống chính trị tham gia phòng, chống tội phạm nhằm phát huy vai trò, trách nhiệm của các ban, ngành, Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội trong đảm bảo an ninh trật tự, đấu tranh phòng, chống tội phạm.

Thứ ba, Hội đồng Nhân dân Thành phố, Đảng ủy Ủy ban nhân dân Thành phố tiếp tục lãnh đạo, chỉ đạo các ban, ngành, chính quyền địa phương quan tâm tạo điều kiện hỗ trợ kinh phí phục vụ công tác đấu tranh phòng, chống tội phạm.

Thứ tư, lãnh đạo các sở, ngành, Mặt trận và các tổ chức chính trị - xã hội phối hợp với lực lượng Công an Thành phố, các cơ quan thông tấn, báo chí tiếp tục tăng cường công tác tuyên truyền phòng, chống tội phạm đến quần chúng Nhân dân nhằm nâng cao ý thức cảnh giác và trách nhiệm của từng người dân trong tham gia phát hiện, tố giác, phối hợp lực lượng chức năng trong truy xét, bắt giữ tội phạm.

Thứ năm, nâng cao tính chủ động, phát huy vai trò nòng cốt của lực lượng Công an trong công tác phòng, chống tội phạm; nắm chắc tình hình, diễn biến hoạt động của các loại tội phạm để chủ động phòng ngừa, đấu tranh trấn áp theo phương châm “*Lấy phòng ngừa làm trọng, kết hợp chặt chẽ giữ phòng ngừa với quyết tâm*

đánh trúng, đánh đúng, đánh vào gốc các loại tội phạm theo tinh thần tích cực, khẩn trương, hiệu quả”.

Thứ sáu, tổ chức kiện toàn tổ chức bộ máy, cơ sở vật chất phục vụ công tác phòng chống tội phạm trong đó chú trọng lựa chọn, bố trí và sắp xếp đội ngũ cán bộ, công chức, lực lượng vũ trang tại các đơn vị hành chính mới ở cấp xã và cấp Thành phố đảm bảo đủ số lượng, trình độ và năng lực, trách nhiệm, tâm huyết để đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ ngày càng cao, phức tạp trong giai đoạn phát triển mới của đất nước.

Thứ bảy, đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số công tác quản lý nhà nước, xác định đây là chìa khóa quan trọng trong thực hiện, vận hành chính quyền điện tử, tạo cơ sở nền tảng cho xây dựng chính quyền số.

Thứ tám, tăng cường phối hợp với các bộ, ngành Trung ương, các địa phương, nâng cao hiệu quả phối hợp, giữa các lực lượng thuộc các sở, ngành, tổ chức chính trị - xã hội Thành phố trong công tác phòng, chống tội phạm.

(Nguồn: Báo cáo tổng kết 15 năm thực hiện Chỉ thị 48-CT/TW của Bộ Chính trị)

MỘT SỐ KẾT QUẢ CHỦ YẾU CHUYẾN THĂM CẤP NHÀ NƯỚC ĐẾN LÀO VÀ VƯƠNG QUỐC CAMPUCHIA CỦA TỔNG BÍ THƯ TÔ LÂM

Từ ngày 05 - 06/02/2026, Tổng Bí thư Ban Chấp hành Trung ương Đảng Cộng sản Việt Nam Tô Lâm cùng Đoàn đại biểu cấp cao của Đảng và Nhà nước Việt Nam đã có chuyến thăm cấp Nhà nước tới Lào và Campuchia. Đây là chuyến công tác nước ngoài đầu tiên của Tổng Bí thư Tô Lâm sau Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIV của Đảng Cộng sản Việt Nam. Chuyến thăm đã thành công tốt đẹp, thể hiện ở một số nội dung chủ yếu sau:

Cả Lào và Campuchia đều đón tiếp Tổng Bí thư Tô Lâm cùng Đoàn đại biểu cấp cao của Đảng và Nhà nước ta với nghi thức ở mức cao nhất, hết sức trọng thị, nồng hậu. Tại Lào, Tổng Bí thư Tô Lâm và các đồng chí lãnh đạo Đảng và Nhà nước có gần 40 hoạt động đối ngoại. Các cuộc hội đàm, hội kiến đều diễn ra trong không khí thẳng thắn, tin cậy, cởi mở, chân thành và đạt được nhiều kết quả thực chất, đúng với mục tiêu đề ra của các chuyến thăm. Tại Campuchia, Tổng Bí thư Tô Lâm cùng Đoàn đại biểu cấp cao Đảng Cộng sản Việt Nam đã đồng chủ trì cuộc gặp với Ban Thường vụ Trung ương Đảng Nhân dân Campuchia (CPP); Tổng Bí thư Tô Lâm cùng với Chủ tịch CPP Samdech Techo Hun Sen và Tổng Bí thư, Chủ tịch nước Lào Thongloun Sisoulith đồng chủ trì cuộc gặp cấp cao ba Đảng.

Trong khuôn khổ chuyến thăm Lào, Tổng Bí thư Tô Lâm đã có các cuộc trao đổi sâu rộng với lãnh đạo cao nhất của Đảng, Nhà nước Lào. Trên nền tảng tin cậy chính trị cao và tình cảm gắn bó đặc biệt giữa hai Đảng, hai Nhà nước và nhân dân hai nước, lãnh đạo cấp cao hai bên đã đạt được nhiều đồng thuận chiến lược quan trọng:

Thứ nhất, hai bên tái khẳng định quyết tâm chính trị mạnh mẽ trong việc gìn giữ, vun đắp và phát triển mối quan hệ Việt Nam - Lào, tài sản chung vô giá của hai dân tộc. Theo đó, lãnh đạo hai nước nhấn mạnh việc đồng hành, phối hợp triển khai hiệu quả Nghị quyết Đại hội lần thứ XIV của Đảng Cộng sản Việt Nam và Nghị quyết Đại hội XII của Đảng Nhân dân Cách mạng Lào. Lãnh đạo Việt Nam khẳng định sẽ tiếp tục đồng hành, chia sẻ và hỗ trợ Lào với tinh thần trong sáng, thủy chung, trước sau như một, đặc biệt trong kỷ nguyên phát triển mới của cả hai dân tộc.

Thứ hai, chuyến thăm góp phần làm sâu sắc hơn và cụ thể hóa nội hàm "gắn kết chiến lược" được thiết lập giữa hai nước vào tháng 12/2025. Lãnh đạo hai Đảng, hai nước đã thống nhất từ nhận thức chung đến định hướng hành động để đưa nội hàm "gắn kết chiến lược" đi vào thực tiễn, thúc đẩy hai Đảng, hai nước gắn kết chặt chẽ hơn nữa về tầm nhìn chính trị và lợi ích phát triển.

Nhân dịp này Việt Nam và Lào trao nhiều văn kiện hợp tác về các lĩnh vực như giáo dục, tư pháp và kết nối giữa các địa phương.

Thứ ba, hai nhà lãnh đạo nhất trí tiếp tục củng cố vững chắc lòng tin chiến lược tuyệt đối, tăng cường phối hợp chặt chẽ hơn nữa trong bối cảnh tình hình khu vực và quốc tế diễn biến nhanh chóng, phức tạp. Hai bên khẳng định sẽ duy trì cơ chế trao đổi thường xuyên, kịp thời chia sẻ quan điểm, tham vấn chính sách và phối hợp xử lý các vấn đề cùng quan tâm.

Hai bên cũng thống nhất tập trung triển khai đồng bộ và hiệu quả các thỏa thuận đã đạt được; trong đó, hợp tác chính trị tiếp tục giữ vai trò định hướng và dẫn dắt; hợp tác quốc phòng - an ninh là trụ cột quan trọng bảo đảm hòa bình, ổn định; hợp tác kinh tế được xác định là lĩnh vực cần tạo chuyển biến và đột phá rõ nét, gắn với kết nối hạ tầng, thương mại, đầu tư và phát triển nguồn nhân lực. Đồng thời, hai nước sẽ tiếp tục phối hợp chặt chẽ tại các cơ chế hợp tác khu vực, nhất là ASEAN và Tiểu vùng Mekong, qua đó đóng góp tích cực vào hòa bình, ổn định và phát triển bền vững của khu vực, đồng thời nâng cao vị thế và tiếng nói chung của hai nước trên trường quốc tế.

Chuyến thăm cấp Nhà nước đến Campuchia của Tổng Bí thư Tô Lâm đã đạt được nhiều kết quả cụ thể, thực chất. Bên cạnh cuộc họp giữa Bộ Chính trị Đảng Cộng sản Việt Nam với Ban Thường vụ CPP, Tổng Bí thư Tô Lâm đã có các cuộc hội kiến với những lãnh đạo cao nhất của Campuchia. Các lãnh đạo phía Campuchia đều bày tỏ sự coi trọng cao độ chuyến thăm của Tổng Bí thư, dành tình cảm, sự ngưỡng mộ và đánh giá rất cao thành tựu phát triển của Việt Nam và những quyết sách có ý nghĩa lịch sử của Việt Nam. Cụ thể:

Thứ nhất, hai nhà lãnh đạo khẳng định coi trọng, ủng hộ lẫn nhau và dành ưu tiên hàng đầu cho quan hệ song phương Việt Nam - Campuchia, chia sẻ nhận thức chung về tầm quan trọng của việc giữ gìn quan hệ láng giềng tốt đẹp, hữu nghị truyền thống không thể tách rời và hỗ trợ nhau cùng phát triển ổn định trong bối cảnh tình hình khu vực và quốc tế đang có nhiều biến động phức tạp. Hai bên nhất trí củng cố vững chắc tin cậy chính trị, coi đây là nhân tố cốt lõi và xuyên suốt, giữ vai trò định hướng chiến lược cho toàn bộ quan hệ song phương.

Đặc biệt, hai bên đã đạt được những nhận thức chung quan trọng, thống nhất một số nguyên tắc lớn đặt nền móng vững chắc cho quản lý và giải quyết khác biệt, đó là giải quyết khác biệt thông qua đối thoại thẳng thắn và mang tính xây dựng, hợp tác chân thành và thiện chí, dựa trên sự tôn trọng lợi ích cốt lõi chính đáng của nhau, xây dựng trên cơ sở những điểm tương đồng, đồng thời giảm thiểu và thu hẹp các khác biệt; tăng cường chia sẻ thông tin, tham vấn kịp thời về các vấn đề cùng quan tâm, nhất là các vấn đề liên quan đến biên giới, cộng đồng, chương trình, dự án hợp tác; duy trì sự đồng thuận, củng cố lòng tin và duy trì quan hệ song phương ổn định,

lâu dài. Đây là bước phát triển nhận thức quan trọng, là cơ sở để hai nước kiểm soát và giải quyết các vấn đề tồn đọng, không để những vấn đề này ảnh hưởng đến quan hệ hai nước; là điểm tựa để củng cố tin cậy chính trị nhằm phát triển quan hệ hai Đảng, hai nước mạnh mẽ và vững chắc hơn nữa.

Thứ hai, hai bên đã khẳng định quyết tâm nâng cao hiệu quả, tạo đột phá trong hợp tác kinh tế, mang lại lợi ích thực chất cho người dân, doanh nghiệp hai nước. Theo đó, hai nước nhất trí khai thác các thế mạnh bổ trợ cho nhau nhằm tăng cường gắn kết kinh tế song phương và khu vực, đặc biệt trong các lĩnh vực hạ tầng chiến lược, kết nối chuỗi cung ứng, nông nghiệp và chế biến nông sản, năng lượng và logistics, hợp tác kinh tế biên giới, tạo điều kiện cho lưu thông hàng hóa, dịch vụ và đầu tư giữa hai nền kinh tế.

Hai nhà lãnh đạo cũng đề ra nhiều biện pháp nhằm tiếp tục cải thiện môi trường đầu tư, kinh doanh, đưa kim ngạch thương mại hai chiều tăng trưởng mạnh mẽ, hướng tới mục tiêu 20 tỷ USD. Đặc biệt, hai bên cũng nhất trí tiếp tục trao đổi về nghiên cứu chung Cơ chế kinh tế mới nhằm liên kết chặt chẽ hơn nền kinh tế hai nước.

Thứ ba, hai bên nhất trí coi quốc phòng, an ninh tiếp tục là trụ cột vững chắc trong quan hệ Việt Nam - Campuchia, quyết tâm giữ vững đường biên giới hòa bình, hữu nghị, hợp tác và phát triển; tăng cường hợp tác giữa hai lực lượng vũ trang bao gồm xây dựng năng lực; chống tội phạm xuyên quốc gia nhất là lừa đảo trực tuyến, buôn bán ma túy. Hai bên cũng quyết tâm không cho phép các thế lực thù địch sử dụng lãnh thổ của nước này để tiến hành các hoạt động chống phá nước kia. Đồng thời, Việt Nam và Campuchia sẽ tiếp tục phối hợp chặt chẽ và đóng góp hiệu quả cho hợp tác khu vực, nhất là trong khuôn khổ Tiểu vùng Mekong và ASEAN, góp phần xây dựng Cộng đồng ASEAN đoàn kết, tự cường, phát huy vai trò trung tâm của ASEAN trong giải quyết các vấn đề khu vực và quốc tế.

Thứ tư, lãnh đạo hai nước đã khẳng định quyết tâm rất cao trong việc thực hiện hiệu quả các thỏa thuận hợp tác giữa hai Đảng, hai nước, tăng cường tham vấn giữa các ban Đảng, coi việc triển khai thực chất là thước đo quan trọng của quyết tâm chính trị và mức độ tin cậy giữa hai bên.

Một điểm quan trọng đó là cuộc gặp cấp cao ba Đảng Việt Nam - Campuchia - Lào đã thống nhất nhiều nội dung mang tính bước ngoặt về tư duy định hướng hợp tác thời gian tới, điển hình là thống nhất hình thành và phát triển kết nối giữa ba nước về kinh tế, khoa học kỹ thuật, giao thông, năng lượng, nông nghiệp, công nghệ cao và kết nối giữa nhân dân ba nước, nhất là kết nối giữa thanh niên để thế hệ trẻ tiếp tục gìn giữ và phát huy tình đoàn kết gắn bó, giá trị lịch sử bất biến giữa ba Đảng, ba nước. Cuộc gặp cấp cao ba Đảng có sự tham dự của người đứng đầu chính phủ và nghị viện ba nước, phát đi thông điệp mạnh mẽ rằng những kết quả đạt được

là sự thống nhất cao của cả hệ thống chính trị các nước, khẳng định sự coi trọng đối với quan hệ ba Đảng, ba nước như một tài sản chung vô giá.

Như vậy, chuyến thăm của Tổng Bí thư Tô Lâm cùng Đoàn đại biểu cấp cao của Đảng và Nhà nước Việt Nam tới Lào và Campuchia đã thành công tốt đẹp, thể hiện quyết tâm chính trị cao của các lãnh đạo Đảng và Nhà nước Việt Nam cũng như các lãnh đạo của Lào và Campuchia trong việc đưa các mối quan hệ láng giềng hữu nghị, truyền thống phát triển lên tầm cao mới, đáp ứng mục tiêu rất cao về phát triển của mỗi nước trong bối cảnh mới, vì lợi ích của nhân dân ba nước, đóng góp tích cực vào hòa bình, ổn định, thịnh vượng và phát triển ở khu vực, trên thế giới.

(Nguồn: Ban Tuyên giáo và Dân vận Trung ương)

MỘT SỐ KẾT QUẢ CHỦ YẾU CỦA CÔNG TÁC HỘI NHẬP QUỐC TẾ, ĐỐI NGOẠI QUỐC PHÒNG NĂM 2025; PHƯƠNG HƯỚNG, NHIỆM VỤ NĂM 2026

Quán triệt, thực hiện hiệu quả các chủ trương, đường lối của Đảng, Nhà nước; hoàn thiện cơ sở pháp lý cho hội nhập quốc tế và đối ngoại quốc phòng

Năm 2025, công tác hội nhập quốc tế và đối ngoại quốc phòng được triển khai đồng bộ, nhất quán, bám sát Nghị quyết Đại hội XIII của Đảng, các nghị quyết, kết luận của Bộ Chính trị, Quân ủy Trung ương và các chương trình hành động của Chính phủ. Hệ thống văn bản lãnh đạo, chỉ đạo tiếp tục được hoàn thiện, kịp thời ban hành nhiều chủ trương, chính sách quan trọng, tạo hành lang pháp lý đầy đủ, thống nhất cho triển khai nhiệm vụ hội nhập quốc tế và đối ngoại quốc phòng trong tình hình mới.

Bộ Chính trị ban hành Nghị quyết số 59-NQ/TW về hội nhập quốc tế trong tình hình mới; Quốc hội ban hành Luật Tham gia lực lượng gìn giữ hòa bình Liên hợp quốc; Chính phủ ban hành Chương trình hành động thực hiện Nghị quyết số 59-NQ/TW và Nghị định số 234/2025/NĐ-CP về hoạt động của tàu quân sự Việt Nam và tàu quân sự nước ngoài. Cùng với đó, các văn bản liên quan khác tiếp tục cụ thể hóa đường lối, quan điểm đối ngoại của Đảng, Nhà nước, góp phần định hướng, nâng cao hiệu lực, hiệu quả công tác hội nhập quốc tế và đối ngoại quốc phòng.

Năm 2025 ghi dấu ấn quan trọng khi Việt Nam chủ trì Lễ mở ký Công ước của Liên hợp quốc về chống tội phạm mạng tại Hà Nội. Đây là sự kiện đối ngoại đa phương có ý nghĩa đặc biệt, thể hiện vai trò chủ động, tích cực và trách nhiệm của Việt Nam trong hội nhập quốc tế về an ninh, quốc phòng, đồng thời khẳng định cam kết mạnh mẽ của Việt Nam trong hợp tác quốc tế phòng, chống tội phạm mạng.

Hoạt động đối ngoại cấp cao của Đảng, Nhà nước được triển khai sôi động, hiệu quả, với nhiều chuyến thăm, tiếp xúc đối ngoại song phương và đa phương.

Quan hệ với các quốc gia, đối tác tiếp tục được củng cố, mở rộng và làm sâu sắc, góp phần mở đường, tạo nền tảng thuận lợi cho công tác hội nhập quốc tế nói chung và hợp tác quốc phòng nói riêng.

Quân ủy Trung ương, Bộ Quốc phòng triển khai hiệu quả hoạt động hội nhập quốc tế và đối ngoại quốc phòng

Trên cơ sở bám sát thực tiễn và yêu cầu nhiệm vụ, Quân ủy Trung ương, Bộ Quốc phòng đã chủ động tham mưu cho Đảng, Nhà nước xây dựng và triển khai chiến lược hội nhập quốc tế, đối ngoại quốc phòng, góp phần giữ vững môi trường hòa bình, ổn định; bảo vệ Tổ quốc từ sớm, từ xa; không để bị động, bất ngờ trong mọi tình huống.

Việc quán triệt và thực hiện nghiêm Quy chế quản lý thống nhất các hoạt động đối ngoại và các kết luận liên quan được triển khai đồng bộ trong toàn quân. Bộ Quốc phòng ban hành kế hoạch tổ chức quán triệt, triển khai Nghị quyết số 59-NQ/TW, bảo đảm thống nhất về nhận thức và hành động trong công tác hội nhập quốc tế và đối ngoại quốc phòng.

Quân ủy Trung ương, Bộ Quốc phòng đã lãnh đạo, chỉ đạo triển khai các hoạt động đối ngoại quốc phòng đúng chủ trương, đường lối đối ngoại của Đảng, Nhà nước; xử lý thận trọng, chặt chẽ, cân bằng quan hệ quốc phòng với các nước, nhất là các nước lớn, bảo đảm không để quan hệ với nước này ảnh hưởng đến quan hệ với nước khác. Các hoạt động hợp tác quốc phòng được triển khai chủ động, tích cực, có nhiều đổi mới, sáng tạo, đạt kết quả toàn diện trên cả bình diện song phương và đa phương.

Cơ chế phối hợp, trao đổi thông tin, nghiên cứu, dự báo tình hình quốc tế, khu vực tiếp tục được nâng cao hiệu quả, góp phần kịp thời tham mưu, đề xuất các biện pháp, đối sách phù hợp, không để bị động, bất ngờ trước các diễn biến phức tạp.

Một số nội dung nổi bật của công tác đối ngoại quốc phòng

Công tác khắc phục hậu quả chiến tranh tiếp tục được triển khai hiệu quả, mang ý nghĩa nhân đạo sâu sắc, đồng thời là điểm sáng trong hợp tác quốc phòng với các đối tác quốc tế. Việt Nam tích cực phối hợp triển khai nhiều dự án khắc phục hậu quả bom mìn, chất độc hóa học; tìm kiếm, quy tập hài cốt liệt sĩ; tiếp nhận và trao trả kỷ vật chiến tranh, góp phần hàn gắn vết thương chiến tranh, xây dựng lòng tin và thúc đẩy quan hệ hợp tác lâu dài.

Hoạt động hợp tác khoa học, công nghệ quân sự, hợp tác kỹ thuật quân sự tiếp tục được duy trì và phát triển; các cơ chế hợp tác song phương, liên Chính phủ được tổ chức hiệu quả; một số kết quả cụ thể trong hợp tác nghiên cứu khoa học, huấn luyện, trang bị kỹ thuật được triển khai đúng kế hoạch.

Quan hệ hợp tác quốc phòng song phương tiếp tục được củng cố, tăng cường, nhất là với các nước láng giềng, các đối tác quan trọng. Công tác đối ngoại biên giới được triển khai hiệu quả, góp phần xây dựng đường biên giới hòa bình, ổn định, hữu nghị và phát triển. Quan hệ quốc phòng với Trung Quốc, Lào, Campuchia tiếp tục được thúc đẩy theo hướng ổn định, thực chất, đi vào chiều sâu, tăng cường lòng tin chính trị và hợp tác thiết thực.

Quan hệ hợp tác quốc phòng với các đối tác lớn và các nước khác được duy trì, phát triển thông qua các chuyến thăm, tiếp xúc cấp cao, đối thoại chính sách, chiến lược quốc phòng, góp phần làm sâu sắc quan hệ song phương, mở rộng lĩnh vực hợp tác, bảo đảm hài hòa lợi ích của các bên.

Hoạt động đối ngoại quốc phòng đa phương được triển khai tích cực, hiệu quả. Việt Nam tham gia đầy đủ, có trách nhiệm vào các diễn đàn, cơ chế quốc phòng - an ninh khu vực và quốc tế; tiếp tục khẳng định vai trò chủ động, tích cực, trách nhiệm trong ASEAN và các cơ chế do ASEAN dẫn dắt. Hoạt động tham gia lực lượng gìn giữ hòa bình Liên hợp quốc được triển khai theo đúng kế hoạch, từng bước hoàn thiện cơ sở pháp lý, tổ chức lực lượng và mở rộng phạm vi tham gia.

Phương hướng, nhiệm vụ trọng tâm năm 2026

- Quán triệt, triển khai công tác hội nhập quốc tế và đối ngoại quốc phòng theo đúng đường lối đã được xác định trong Nghị quyết Đại hội XIV của Đảng; Nghị quyết số 59-NQ/TW, ngày 24/01/2025 của Bộ Chính trị về hội nhập quốc tế trong tình hình mới; Kết luận số 53-KL/TW, ngày 28/4/2023 của Bộ Chính trị về hội nhập quốc tế và đối ngoại quốc phòng đến năm 2030 và những năm tiếp theo; Kết luận số 66-KL/TW, ngày 15/11/2023 của Bộ Chính trị về ứng xử với các nước lớn. Bám sát định hướng của Bộ Chính trị, Ban Bí thư, phát huy vai trò, trách nhiệm của Quân ủy Trung ương, Bộ Quốc phòng tham mưu, đề xuất với Đảng, Nhà nước những chủ trương, giải pháp chiến lược liên quan đến hội nhập quốc tế và đối ngoại quốc phòng.

- Lãnh đạo Đảng, Nhà nước thực hiện kế hoạch thăm chính thức, làm việc tại các nước theo chương trình đối ngoại của Lãnh đạo cấp cao, kết hợp thúc đẩy hợp tác quốc phòng song phương với các đối tác. Lãnh đạo Bộ Quốc phòng triển khai kế hoạch hoạt động đối ngoại quân sự, quốc phòng theo các khuôn khổ đa phương, song phương thực chất và hiệu quả.

- Tiếp tục theo dõi nắm chắc diễn biến tình hình thế giới, khu vực, nhất là xung đột Nga - Ucraina, tình hình Trung Đông, cạnh tranh giữa Mỹ/Phương Tây với Nga và Trung Quốc, các hoạt động tập hợp lực lượng và sự điều chỉnh trong chính sách của các nước lớn, Biển Đông, tuyến biên giới và vùng biển Tây Nam; chú trọng tham mưu chiến lược, kịp thời thống nhất tham mưu, xử lý quan hệ và triển khai các hoạt động đối ngoại đúng chủ trương, chính sách, quan điểm của Đảng, Nhà nước,

đáp ứng mục tiêu chiến lược, đảm bảo tối ưu lợi ích của ta, không dễ bị động, bất ngờ chiến lược.

- Tập trung triển khai các hoạt động hợp tác quốc phòng song phương với các đối tác chủ chốt, tiếp tục đưa khuôn khổ quan hệ đã xác lập vào thực chất, đạt hiệu quả thiết thực, phù hợp với lợi ích của ta và đối tác. Tiếp tục ưu tiên quan hệ, hợp tác quốc phòng với các nước láng giềng, các nước trong khu vực, các nước lớn, các đối tác chiến lược, đối tác toàn diện và các nước bạn bè truyền thống, đồng thời mở rộng quan hệ, hợp tác với các nước có tiềm năng.

- Các cơ quan, đơn vị thuộc Bộ Quốc phòng triển khai kế hoạch tham gia các cơ chế hợp tác quốc phòng - quân sự song phương và đa phương trong khuôn khổ ASEAN và do ASEAN giữ vai trò chủ đạo. Nghiên cứu tham gia một số hoạt động diễn tập đa phương trong các lĩnh vực nhân đạo như tìm kiếm cứu nạn, cứu trợ thảm họa ở các mức độ khác nhau; triển khai hiệu quả các chương trình, dự án khắc phục hậu quả chiến tranh; tiếp tục tham gia hiệu quả hoạt động gìn giữ hòa bình Liên hợp quốc.

- Chuẩn bị chu đáo tham gia và tổ chức tốt các hoạt động đối ngoại như: Triển lãm Quốc phòng quốc tế Việt Nam lần thứ 3; Giao lưu hữu nghị quốc phòng biên giới Việt Nam - Trung Quốc - Lào lần thứ nhất; Cuộc gặp giữa 03 Bộ trưởng Bộ Quốc phòng Việt Nam - Lào - Campuchia và Diễn tập chung Quân đội 03 nước Việt Nam - Lào - Campuchia tại Việt Nam và các hoạt động đối ngoại quốc phòng đa phương theo cơ chế thường niên luân phiên.

(Nguồn: Ban Tuyên giáo và Dân vận Trung ương)

CÁC NƯỚC TĂNG CƯỜNG BIỆN PHÁP Y TẾ PHÒNG NGỪA VIRUS NIPAH

Sau khi ghi nhận các trường hợp nhiễm virus Nipah tại Ấn Độ, Việt Nam và nhiều quốc gia trên thế giới đã chủ động tăng cường các biện pháp y tế nhằm phòng ngừa nguy cơ dịch bệnh lây lan.

Theo Tổ chức Y tế Thế giới (WHO), virus Nipah là bệnh truyền nhiễm nhóm A, có tỷ lệ tử vong cao, lây truyền từ động vật sang người và có thể lây trực tiếp giữa người với người hoặc qua thực phẩm nhiễm virus. Người mắc bệnh có thể biểu hiện từ nhiễm trùng nhẹ đến bệnh hô hấp cấp tính, viêm não và tử vong.

Bệnh do virus Nipah lần đầu được ghi nhận tại Malaysia năm 1999, sau đó xuất hiện rải rác tại Ấn Độ, Bangladesh và Philippines. Ổ chứa tự nhiên của virus là dơi ăn quả. Virus lây sang người thông qua tiếp xúc trực tiếp với máu, dịch tiết, nước tiểu của động vật nhiễm bệnh hoặc gián tiếp qua thực phẩm, vật dụng bị nhiễm virus; đồng thời có thể lây truyền từ người sang người qua tiếp xúc gần, đặc biệt qua dịch tiết đường hô hấp.

Thời gian ủ bệnh từ 4 - 14 ngày. Triệu chứng ban đầu thường là sốt, đau đầu, đau cơ, mệt mỏi, đau họng, nôn mửa, đôi khi có ho hoặc khó thở, dễ nhầm với cảm cúm. Bệnh có thể diễn tiến nhanh sang viêm não cấp với các dấu hiệu như chóng mặt, buồn ngủ, lú lẫn, rối loạn ý thức, co giật và tử vong. Tỷ lệ tử vong ở các trường hợp nhập viện dao động từ 40 - 75%.

Hiện chưa có thuốc điều trị đặc hiệu hay vaccine phòng bệnh. Việc điều trị chủ yếu là điều trị hỗ trợ và hồi sức, bao gồm hỗ trợ hô hấp, kiểm soát co giật, điều trị viêm não, bù nước - điện giải, xử trí biến chứng và kiểm soát nhiễm khuẩn tại cơ sở y tế.

Theo Cục Phòng bệnh (Bộ Y tế Việt Nam), trong giai đoạn từ ngày 27/12/2025 đến 26/1/2026, Ấn Độ ghi nhận 5 trường hợp nghi ngờ mắc bệnh do virus Nipah, trong đó có 2 trường hợp được xét nghiệm khẳng định tại bang Tây Bengal. Bangladesh ngày 06/02 ghi nhận 1 ca tử vong.

Trước diễn biến phức tạp của các ca nhiễm tại Ấn Độ, nhiều quốc gia đã đồng loạt siết chặt giám sát y tế, đặc biệt tại các cửa khẩu quốc tế, nhằm ngăn chặn nguy cơ xâm nhập và lây lan dịch bệnh.

Tại Ấn Độ, Chính phủ và chính quyền bang Tây Bengal đã triển khai các biện pháp phòng, chống dịch theo quy trình nghiêm ngặt, bao gồm truy vết người tiếp xúc, giám sát sức khỏe, xét nghiệm diện rộng và điều tra dịch tễ để kịp thời khoanh vùng, kiểm soát dịch.

Tại Nam Á, Sri Lanka nâng mức giám sát y tế, duy trì liên lạc với các hệ thống giám sát quốc tế và chuẩn bị sẵn sàng các phương án ứng phó.

Tại Đông Nam Á, Malaysia duy trì nhất quán các biện pháp kiểm soát y tế công cộng tại sân bay, cảng biển và cửa khẩu đường bộ; thực hiện sàng lọc sức khỏe du khách và quy trình xử lý đối với các trường hợp nghi ngờ. Lực lượng y tế khẩn cấp luôn sẵn sàng ứng phó, đồng thời các biện pháp được điều chỉnh phù hợp khi tình hình dịch tễ thay đổi.

Singapore triển khai đo thân nhiệt tại sân bay đối với các chuyến bay đến từ khu vực có dịch, tăng cường giám sát dịch tễ với lao động nhập cảnh từ Nam Á và phối hợp chặt chẽ với các cơ sở y tế để phát hiện sớm ca nghi nhiễm. Quốc gia này cũng phát hành khuyến cáo y tế cho hành khách và tiếp tục theo dõi chặt chẽ diễn biến dịch tại bang Tây Bengal.

Indonesia tăng cường sàng lọc y tế tại Sân bay quốc tế I Gusti Ngurah Rai (Bali), lắp đặt hệ thống đo thân nhiệt tại các nhà ga. Các trường hợp nghi ngờ được chuyển ngay đến cơ sở y tế để theo dõi, trong bối cảnh lưu lượng hành khách qua sân bay ở mức cao.

Philippines kêu gọi người dân cảnh giác và khẳng định đã sẵn sàng các biện pháp ngăn chặn dịch xâm nhập, tiếp tục thực hiện khai báo y tế, quét thân nhiệt và giám sát du khách tại cửa khẩu. Myanmar cũng tăng cường theo dõi dịch tễ, ban hành khuyến cáo y tế đối với người đi lại, nhất là trong bối cảnh nước này có nhiều dơi ăn quả và giáp biên giới các quốc gia từng ghi nhận dịch.

Trung Quốc tiến hành đánh giá rủi ro, tăng cường đào tạo nhân viên y tế, siết chặt giám sát tại khu vực biên giới và đẩy mạnh tuyên truyền phòng bệnh. Nhật Bản phát cảnh báo đối với công dân đang sinh sống, làm việc hoặc có kế hoạch đến Ấn Độ, khuyến cáo tăng cường các biện pháp phòng ngừa và đến cơ sở y tế ngay khi xuất hiện triệu chứng nghi ngờ.

Tính đến ngày 10/02/2026, Việt Nam chưa ghi nhận trường hợp mắc bệnh do virus Nipah. Trước nguy cơ dịch xâm nhập, Cục Phòng bệnh (Bộ Y tế) đã ban hành văn bản khẩn yêu cầu các địa phương, trung tâm kiểm dịch y tế quốc tế và trung tâm kiểm soát bệnh tật tăng cường giám sát, phát hiện sớm và xử lý kịp thời các trường hợp nghi ngờ ngay tại cửa khẩu.

Cục Phòng bệnh đề nghị các Sở Y tế tăng cường phòng, chống dịch tại cửa khẩu, cơ sở y tế và cộng đồng; xây dựng kế hoạch ứng phó, tổ chức tập huấn cho cán bộ y tế, đẩy mạnh truyền thông để người dân không hoang mang và chủ động thực hiện các biện pháp phòng bệnh. Các Viện Vệ sinh dịch tễ/Pasteur được yêu cầu sẵn sàng hỗ trợ kỹ thuật, lấy mẫu, xét nghiệm và đáp ứng nhanh khi có ca nghi ngờ. Đồng thời, Cục An toàn thực phẩm tăng cường các biện pháp bảo đảm an toàn thực phẩm nhằm phòng ngừa nguy cơ lây nhiễm trong cộng đồng.

Bộ Y tế khuyến cáo người dân hạn chế đến khu vực có dịch nếu không cần thiết; tự theo dõi sức khỏe trong vòng 14 ngày sau khi trở về từ vùng nguy cơ và liên hệ ngay với cơ sở y tế khi xuất hiện triệu chứng nghi ngờ. Người dân cần bảo đảm vệ sinh an toàn thực phẩm, thực hiện “ăn chín, uống sôi”, tránh tiếp xúc với dơi ăn quả và hạn chế tiếp xúc trực tiếp với người bệnh hoặc vật phẩm ô nhiễm, đồng thời sử dụng đầy đủ phương tiện bảo hộ khi chăm sóc người nghi nhiễm.

(Nguồn: Ban Tuyên giáo và Dân vận Trung ương)

MỘT SỐ SỰ KIỆN THẾ GIỚI ĐÁNG CHÚ Ý

- *Việt Nam quan ngại sâu sắc về biện pháp mới của Mỹ sẽ áp thuế quan bổ sung đối với hàng hóa của các nước cung cấp dầu cho Cuba:* Trước việc ngày 29/01/2026, Hoa Kỳ công bố áp thuế quan bổ sung đối với hàng hóa của các nước cung cấp dầu cho Cuba, Người phát ngôn Bộ Ngoại giao Việt Nam nêu rõ: "Việt Nam quan ngại sâu sắc về biện pháp mới của Hoa Kỳ là sẽ áp thuế quan bổ sung đối với hàng hóa của các nước cung cấp dầu cho Cuba, tác động nghiêm trọng đến hoạt động kinh tế, xã hội và cuộc sống của người dân Cuba. Việt Nam khẳng định lại sự ủng hộ đối với các nghị quyết đã được Đại hội đồng Liên hợp quốc thông qua trong nhiều năm, kêu gọi Hoa Kỳ dỡ bỏ ngay các biện pháp bao vây, cấm vận đơn phương chống Cuba và có bước đi theo hướng đối thoại, cải thiện quan hệ với Cuba. Một lần nữa, Việt Nam khẳng định mạnh mẽ tình đoàn kết, hữu nghị truyền thống với nhân dân Cuba anh em".

- *Hội nghị hẹp Bộ trưởng Ngoại giao ASEAN* tổ chức ngày 29/01/2026 tại Cebu, Philippines. Đây là hoạt động quan trọng đầu tiên trong năm Chủ tịch ASEAN của Philippines, do Bộ trưởng Ngoại giao Philippines Maria Theresa Lazaro chủ trì, với sự tham dự của Bộ trưởng Ngoại giao các nước thành viên và Tổng Thư ký ASEAN.

Trao đổi tại Hội nghị, các bộ trưởng ASEAN đánh giá cao chủ đề “Cùng chèo lái tương lai chung” của Năm Chủ tịch ASEAN 2026 của Philippines, cùng các ưu tiên củng cố hòa bình và an ninh, mở rộng các hành lang thịnh vượng và thúc đẩy trao quyền cho người dân. Các nước khẳng định ủng hộ và phối hợp chặt chẽ với Philippines trong triển khai các ưu tiên của năm, qua đó duy trì đà hợp tác và liên kết khu vực, đồng thời góp phần thực hiện hiệu quả Tầm nhìn ASEAN 2045.

Phát biểu tại Hội nghị, Ủy viên Bộ Chính trị, Bộ trưởng Bộ Ngoại giao Lê Hoài Trung chia sẻ về kết quả của Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIV của Đảng Cộng sản Việt Nam, nhấn mạnh chủ trương nhất quán của Việt Nam về tự chủ chiến lược, tự lực, tự cường, phát triển bao trùm và bền vững, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số và chuyển đổi xanh, phù hợp với các mục tiêu của Tầm nhìn ASEAN 2045. Bộ trưởng cũng khẳng định ASEAN tiếp tục là ưu tiên hàng đầu trong chính sách đối ngoại của Việt Nam và Việt Nam cam kết cùng các nước xây dựng Cộng đồng ASEAN đoàn kết và vững mạnh.

Bộ trưởng đề nghị ASEAN rà soát, cải tiến các cơ chế xây dựng lòng tin, ngăn ngừa và giải quyết tranh chấp, đồng thời nghiên cứu thiết lập cơ chế tham vấn giữa các cố vấn pháp lý về luật pháp quốc tế. Bên cạnh trụ cột chính trị - an ninh, ASEAN cần đẩy mạnh hội nhập sâu rộng và đổi mới sáng tạo, tập trung tăng cường kết nối hạ tầng, năng lượng và số, tận dụng các động lực tăng trưởng mới như chuyển đổi xanh, chuyển đổi số và trí tuệ nhân tạo. Cùng với đó, ASEAN cần tiếp tục xây dựng Cộng

đồng gắn bó hơn thông qua việc củng cố bản sắc và giá trị chung, tăng cường giao lưu nhân dân, phát huy vai trò của thanh niên và đầu tư cho phát triển các tiểu vùng.

Trao đổi về tình hình quốc tế và khu vực, Bộ trưởng nhấn mạnh vai trò then chốt của đoàn kết và vai trò trung tâm của ASEAN trong việc duy trì môi trường hòa bình, ổn định cho phát triển. Về Biển Đông, Bộ trưởng khẳng định cam kết xây dựng khu vực hòa bình, ổn định và hợp tác, thúc đẩy sớm hoàn thiện Bộ Quy tắc Ứng xử (COC) phù hợp với luật pháp quốc tế, đặc biệt là UNCLOS 1982. Đối với tình hình Myanmar và căng thẳng Campuchia - Thái Lan, Bộ trưởng tái khẳng định ủng hộ các nỗ lực của ASEAN trong triển khai Đồng thuận 5 điểm (5PC), đồng thời cho biết Việt Nam sẵn sàng phối hợp cùng ASEAN hỗ trợ Campuchia và Thái Lan sớm khôi phục hòa bình, ổn định và triển khai hỗ trợ nhân đạo cho người dân bị ảnh hưởng.

Nhân dịp này, Bộ trưởng thông báo Việt Nam sẽ đăng cai Diễn đàn Tương lai ASEAN lần thứ ba (AFF 2026) trong quý II/2026.

- *UNESCO gửi thông điệp chúc mừng về Nghị quyết số 80-NQ/TW về phát triển văn hóa Việt Nam:* Trang mạng của Tổ chức Giáo dục, Khoa học và Văn hóa của Liên hợp quốc (UNESCO) đã đăng thông điệp của UNESCO chúc mừng Nghị quyết số 80-NQ/TW của Bộ Chính trị Đảng Cộng sản Việt Nam về phát triển văn hóa Việt Nam.

Theo đó, UNESCO nêu rõ, trong bối cảnh cộng đồng quốc tế bước vào Thập kỷ Văn hóa vì Phát triển Bền vững (2026 - 2035), UNESCO trân trọng ghi nhận và chúc mừng việc Bộ Chính trị Đảng Cộng sản Việt Nam ban hành Nghị quyết số 80-NQ/TW về phát triển văn hóa.

UNESCO cho rằng, đây là một văn kiện đặc biệt quan trọng, thể hiện sự chuyển đổi tư duy phát triển, theo đó văn hóa không chỉ là một lĩnh vực bổ trợ, mà là một trong bốn trụ cột đồng đẳng của phát triển bền vững, bên cạnh kinh tế, xã hội và môi trường. Định hướng này của Việt Nam trùng khớp với Tầm nhìn chung và nỗ lực của UNESCO trong việc đưa văn hóa trở thành một Mục tiêu Phát triển bền vững độc lập trong chương trình nghị sự toàn cầu sau năm 2030.

Nghị quyết 80 được ban hành ngay trước Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIV của Đảng - một kỳ đại hội quan trọng định hình tầm nhìn phát triển quốc gia đến năm 2045 và chiến lược phát triển kinh tế - xã hội đến năm 2030. Điều này cho thấy các cam kết quốc tế đã được lồng ghép rõ ràng vào quá trình hoạch định chính sách mang tính chiến lược của quốc gia.

Nghị quyết 80 đưa ra một lộ trình chính sách cho tiến trình đổi mới mang tính cơ cấu trong lĩnh vực văn hóa, hướng tới huy động nguồn lực xã hội, thúc đẩy kinh tế sáng tạo và bảo vệ sự đa dạng văn hóa. Văn kiện này tiếp nối truyền thống coi trọng văn hóa lâu dài của Việt Nam, đồng thời cung cấp một khung chính sách ứng

phó với những thách thức và cơ hội của kỷ nguyên số cũng như bối cảnh toàn cầu đầy biến động.

Trong bối cảnh các bất ổn địa chính trị ngày càng gia tăng, nhu cầu tăng cường đối thoại, gắn kết giữa các nền văn hóa ngày càng trở nên cấp thiết, UNESCO trân trọng ghi nhận việc Việt Nam xác định văn hóa như một “hệ điều tiết” cho phát triển nhanh và bền vững, qua đó đóng góp thiết thực vào nỗ lực chung nhằm củng cố hòa bình toàn cầu. Bằng cách đề cao các giá trị nhân văn, lấy con người làm trung tâm và gìn giữ bản sắc văn hóa, Việt Nam đang thúc đẩy một cách tiếp cận phát triển vừa phát huy nội lực, vừa chủ động hội nhập quốc tế.

UNESCO tái khẳng định cam kết tiếp tục hợp tác với Việt Nam trong việc hiện thực hóa tầm nhìn này, đồng thời khẳng định vai trò của văn hóa như một động lực then chốt thúc đẩy công bằng, thịnh vượng và gắn kết xã hội trên phạm vi toàn cầu.

(Nguồn: Ban Tuyên giáo và Dân vận Trung ương)

**MỘT SỐ NỘI DUNG CƠ BẢN CỦA NGHỊ QUYẾT SỐ 80-NQ/TW
NGÀY 07/01/2026 CỦA BỘ CHÍNH TRỊ VỀ PHÁT TRIỂN VĂN HÓA
VIỆT NAM**

Ngày 07/01/2026, Bộ Chính trị đã ban hành Nghị quyết số 80-NQ/TW của Bộ Chính trị về phát triển văn hóa Việt Nam, với các nội dung cơ bản:

1. Quan điểm chỉ đạo

- Phát triển văn hoá, con người là nền tảng, nguồn lực nội sinh quan trọng, động lực to lớn, trụ cột, hệ điều tiết cho phát triển nhanh và bền vững đất nước.
- Phát triển văn hoá vì sự hoàn thiện nhân cách con người xã hội chủ nghĩa trong kỷ nguyên mới và xây dựng con người để phát triển văn hoá. Tạo lập môi trường văn hoá nhân văn, lành mạnh, văn minh, hiện đại.
- Phát triển văn hoá là sự nghiệp của toàn dân do Đảng lãnh đạo, Nhà nước quản lý, Nhân dân là chủ thể sáng tạo và thụ hưởng, đội ngũ trí thức, văn nghệ sĩ, cán bộ văn hoá, doanh nhân đóng vai trò quan trọng, đồng thời đề cao tính tiên phong, gương mẫu của đội ngũ cán bộ, đảng viên.
- Đầu tư cho văn hoá là đầu tư cho phát triển bền vững đất nước, cho tương lai của dân tộc. Đổi mới căn bản, toàn diện tư duy về huy động mọi nguồn lực để phát triển văn hoá, trong đó nguồn lực nhà nước giữ vai trò dẫn dắt, nguồn lực xã hội, khu vực tư nhân là động lực quan trọng; thể chế đóng vai trò then chốt, nhất là cơ chế, chính sách đột phá để huy động và sử dụng hiệu quả nguồn lực đầu tư cho văn hoá, thu hút, trọng dụng nhân tài.
- Phát huy tối đa giá trị và sức mạnh văn hoá, con người Việt Nam trong kỷ nguyên mới; nhận thức và xử lý hài hoà, hiệu quả các mối quan hệ nội tại của văn hoá: Giữa "xây" và "chống"; truyền thống và hiện đại; dân tộc và quốc tế; bảo tồn và phát triển; đại chúng và bác học; đời sống thực và không gian số; dữ liệu mở và bảo đảm an ninh, chủ quyền văn hoá số.

2. Mục tiêu

*** Đến năm 2030**

- *Mục tiêu chung:* Đẩy mạnh xây dựng và phát triển nền văn hoá Việt Nam tiên tiến, đậm đà bản sắc dân tộc; thống nhất trong đa dạng; mang đặc trưng dân tộc, dân chủ, nhân văn, khoa học, hiện đại. Xây dựng môi trường văn hoá lành mạnh từ gia đình, nhà trường đến xã hội và không gian số. Phát triển văn học, nghệ thuật xứng tầm với lịch sử văn hoá dân tộc và tầm vóc đất nước trong kỷ nguyên mới. Cơ bản hoàn thành việc tu bổ, tôn tạo các di tích quốc gia đặc biệt; phục hồi, bảo tồn di sản văn hoá

phi vật thể, nghệ thuật truyền thống có nguy cơ mai một, cần bảo vệ khẩn cấp. Đẩy mạnh phát triển các ngành công nghiệp văn hoá; hình thành hệ sinh thái khởi nghiệp công nghiệp văn hoá, nghệ thuật sáng tạo. Xây dựng một số tập đoàn công nghiệp văn hoá, cụm, khu công nghiệp sáng tạo, tổ hợp sáng tạo văn hoá tầm cỡ quốc tế dựa trên nền tảng công nghệ cao và các mô hình kinh doanh đổi mới sáng tạo. Chủ động, tích cực hội nhập quốc tế về văn hoá; xây dựng Việt Nam trở thành điểm đến hấp dẫn của các sự kiện văn hoá, nghệ thuật tầm cỡ khu vực và thế giới.

- Một số chỉ tiêu

+ 100% chính quyền địa phương 2 cấp, lực lượng vũ trang có thiết chế văn hoá đáp ứng được nhu cầu sáng tạo, thụ hưởng văn hoá của người dân ở cơ sở và cán bộ, chiến sĩ, 90% thiết chế văn hoá cơ sở hoạt động thường xuyên, hiệu quả.

+ Phân đầu hoàn thành việc số hoá 100% các di sản văn hoá đã được xếp hạng cấp quốc gia, cấp quốc gia đặc biệt vào năm 2026.

+ 100% học sinh, học viên, sinh viên trong hệ thống giáo dục quốc dân được tiếp cận, tham gia hiệu quả, thường xuyên các hoạt động nghệ thuật, giáo dục di sản văn hoá.

+ Bảo đảm nguồn lực tương xứng cho phát triển văn hoá; bố trí tối thiểu 2% tổng chi ngân sách nhà nước hằng năm cho văn hoá và tăng dần theo yêu cầu thực tiễn.

+ Ban hành cơ chế tài chính để ưu tiên thực hiện trong 3 lĩnh vực đột phá: Đào tạo và đãi ngộ nhân tài trong lĩnh vực văn hoá, nghệ thuật; ứng dụng khoa học, công nghệ, chuyển đổi số trong lĩnh vực văn hoá và đặt hàng sáng tạo các công trình văn hoá, tác phẩm văn học, nghệ thuật có giá trị cao về tư tưởng, nội dung và nghệ thuật, xứng tầm với nền văn hoá Việt Nam trong kỷ nguyên mới.

+ Phát triển các ngành công nghiệp văn hoá đóng góp 7% GDP; hình thành từ 5 - 10 thương hiệu quốc gia về công nghiệp văn hoá.

+ Xây dựng thành công 5 thương hiệu liên hoan nghệ thuật, lễ hội văn hoá quốc tế về điện ảnh, âm nhạc, mỹ thuật. Thành lập thêm từ 1 - 3 trung tâm văn hoá Việt Nam tại nước ngoài, ưu tiên các địa bàn đối tác chiến lược toàn diện. Phân đầu thêm 5 di sản văn hoá được UNESCO công nhận, ghi danh.

*** Tầm nhìn đến năm 2045:** Xây dựng và phát triển nền văn hoá Việt Nam xã hội chủ nghĩa, trong đó con người là trung tâm, chủ thể, mục tiêu, động lực của phát triển; các giá trị văn hoá giữ vai trò nền tảng, chuẩn mực và được thấm thấu trong mọi lĩnh vực của đời sống xã hội. Khẳng định vị thế văn hoá của quốc gia phát triển có thu nhập cao, định hướng xã hội chủ nghĩa. Việt Nam là điểm đến hấp dẫn của các sự kiện văn hoá, nghệ thuật tầm cỡ khu vực và quốc tế; trở thành một trong những trung tâm công nghiệp văn hoá - sáng tạo năng động, với một số chỉ tiêu chính như sau:

- Công nghiệp văn hoá, kinh tế sáng tạo thực sự trở thành trụ cột của phát triển bền vững, phân đầu đóng góp 9% GDP.

- Có 10 thương hiệu liên hoan nghệ thuật, lễ hội văn hoá tầm vóc quốc tế; phân đầu thêm khoảng 8 - 10 di sản văn hoá được UNESCO công nhận, ghi danh.

- Phân đầu nằm trong Top 3 khu vực ASEAN và Top 30 thế giới về Chỉ số Sức mạnh mềm (Soft Power Index) của quốc gia và giá trị xuất khẩu sản phẩm công nghiệp văn hoá.

3. Nhiệm vụ, giải pháp

Thứ nhất, đổi mới mạnh mẽ tư duy, thống nhất cao về nhận thức và hành động nhằm phát triển văn hóa trong kỷ nguyên mới: Các cấp uỷ, tổ chức đảng, cán bộ, đảng viên và Nhân dân quán triệt, nhận thức đầy đủ, sâu sắc và toàn diện về vai trò nền tảng, sức mạnh nội sinh quan trọng của văn hoá trong phát triển đất nước; quán triệt quan điểm phát triển văn hoá ngang tầm với chính trị, kinh tế, xã hội, gắn với xây dựng thế trận an ninh văn hoá, an ninh con người, chủ quyền văn hoá số; đẩy mạnh công tác tuyên truyền, giáo dục về văn hoá thường xuyên, liên tục, hiệu quả, trong đó báo chí, xuất bản đóng vai trò nòng cốt. Đa dạng hoá các phương thức truyền thông, chú trọng các hình thức truyền thông hiện đại, đặc biệt là truyền thông số...

Thứ hai, hoàn thiện thể chế tạo đột phá chiến lược, khơi thông nguồn lực phát triển văn hóa: Thể chế hoá đầy đủ, đồng bộ và tổ chức thực hiện hiệu quả các chủ trương, đường lối của Đảng về văn hoá; xây dựng, ban hành và tổ chức thực hiện Bộ chỉ số văn hoá quốc gia, Bộ chỉ số thống kê về đóng góp của các ngành công nghiệp văn hoá đối với phát triển kinh tế theo chuẩn mực quốc tế; xây dựng cơ chế, chính sách đột phá phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số trong lĩnh vực văn hoá; phát triển các mô hình kinh tế văn hoá mới, các dự án trọng điểm, quy mô lớn về văn hoá, cụm, khu công nghiệp sáng tạo; có chính sách đặc thù, đột phá thúc đẩy hợp tác công tư trong lĩnh vực văn hoá, triển khai mô hình lãnh đạo công - quản trị tư; đầu tư công - quản lý tư; đầu tư tư - sử dụng công đối với một số thiết chế văn hoá, thể thao; khuyến khích mô hình bảo trợ văn hoá, nghệ thuật trên cơ sở đóng góp tự nguyện, phi lợi nhuận; phát huy vai trò chủ thể và trách nhiệm xã hội của tổ chức, cá nhân trong hệ sinh thái văn hoá; có chính sách đãi ngộ xứng đáng với nghệ nhân (dân gian), nghệ sĩ; tạo điều kiện thúc đẩy, hỗ trợ văn nghệ sĩ tham gia, đạt giải thưởng lớn tại các cuộc thi, triển lãm uy tín, danh giá về nghệ thuật của thế giới; cho thực hiện thí điểm đối với những vấn đề cấp bách cần triển khai ngay để tạo đột phá cho văn hóa phát triển, nếu chưa có văn bản pháp luật quy định hoặc có quy định khác...

Thứ ba, chú trọng xây dựng con người Việt Nam phát triển toàn diện, xây dựng môi trường văn hóa nhân văn, lành mạnh, văn minh, hiện đại: Lấy xây dựng nhân cách con người làm trọng tâm để định hướng hoạt động văn hoá, giáo dục, khoa học vào mục tiêu xây dựng con người phát triển toàn diện về đức - trí - thể - mỹ; giúp

con người nâng cao trí tuệ, tự hoàn thiện nhân cách, hình thành thể giới quan khoa học, hướng tới các giá trị chân - thiện - mỹ; triển khai đồng bộ hệ giá trị văn hoá (dân tộc, dân chủ, nhân văn, khoa học), hệ giá trị quốc gia (hoà bình, thống nhất, độc lập, dân giàu, nước mạnh, dân chủ, công bằng, văn minh, hạnh phúc), hệ giá trị gia đình (ấm no, hạnh phúc, tiến bộ, văn minh), chuẩn mực con người Việt Nam (yêu nước, đoàn kết, tự cường, nghĩa tình, trung thực, trách nhiệm, kỷ cương, sáng tạo); định hình môi trường văn hoá trong không gian phát triển của từng vùng, từng địa phương; phát huy không gian văn hoá đô thị, nông thôn, văn hoá biển và miền núi; phát triển văn hoá cơ sở phù hợp với chính quyền địa phương 2 cấp; xây dựng cộng đồng văn hoá cơ sở giàu bản sắc, sáng - xanh - sạch - đẹp; lấy khu dân cư là hạt nhân của môi trường văn hoá, người dân làm chủ thể và trung tâm; xây dựng thể trận văn hoá gắn với quốc phòng, an ninh, bảo vệ vững chắc nền tảng tư tưởng của Đảng; bảo đảm đầy đủ quyền thụ hưởng và sáng tạo văn hoá, tiếp cận bình đẳng văn hoá; phát triển dịch vụ văn hoá, đáp ứng tốt hơn nhu cầu của Nhân dân...

Thứ tư, đổi mới phương thức quản lý văn hóa theo hướng kiến tạo, phục vụ; đẩy mạnh ứng dụng khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số tạo động lực bứt phá cho phát triển văn hóa: Triển khai phương thức quản trị văn hoá hiện đại lấy hiệu quả và sự tham gia đa trung tâm (Nhà nước - thị trường - xã hội - cộng đồng sáng tạo) làm nguyên tắc cốt lõi; lấy minh bạch, trách nhiệm giải trình làm nền tảng; lấy sự sáng tạo, kết quả đổi mới thể chế, số hóa quy trình làm thước đo; tổ chức bộ máy quản trị văn hóa tinh gọn, hiệu lực, hiệu quả, chuyển từ quản lý sang quản trị, phân cấp, phân quyền rõ ràng, đẩy mạnh cải cách thủ tục hành chính theo hướng đơn giản, thuận tiện, minh bạch; nâng cao năng lực tự chủ của các đơn vị sự nghiệp công lập, đẩy mạnh xã hội hoá cung cấp dịch vụ công trong lĩnh vực văn hoá; chủ động thích ứng với sự phát triển của khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số trong phát triển văn hoá; chú trọng công tác truyền thông chính sách...

Thứ năm, xây dựng hệ sinh thái văn hóa, thúc đẩy đổi mới sáng tạo, trong đó doanh nghiệp là động lực, người dân vừa là chủ thể vừa là trung tâm; nhận diện và ứng xử thích hợp tài nguyên văn hóa: Xây dựng, phát triển hệ sinh thái văn hoá mang bản sắc Việt Nam, đa dạng, hiện đại, có sức mạnh dẫn dắt, thúc đẩy xã hội phát triển bền vững; hình thành các không gian sáng tạo nội dung số, môi trường sáng tạo cho cộng đồng các doanh nghiệp và tổ chức sản xuất, cung ứng sản phẩm, dịch vụ văn hoá thông qua các hoạt động kết nối và trao đổi; nhận diện đầy đủ và khai thác hiệu quả tài nguyên văn hoá; lấy di sản văn hoá là trung tâm và tài nguyên văn hoá số là thể mạnh, hướng đến việc bảo tồn, phát huy, phát triển bền vững các giá trị văn hoá; trọng dụng, tôn vinh, giải phóng sức sáng tạo, tạo môi trường thuận lợi để các chuyên gia, trí thức, văn nghệ sĩ tài năng và học sinh, sinh viên có năng khiếu vượt trội trong lĩnh vực văn hóa, nghệ thuật được bồi dưỡng, rèn luyện, sáng tạo, cống hiến, phát triển.

Thứ sáu, thúc đẩy phát triển các ngành công nghiệp văn hóa, thị trường văn hóa, định vị sản phẩm văn hoá thương hiệu quốc gia gắn với phát triển du lịch văn hóa: Tập trung phát triển có trọng tâm, trọng điểm một số lĩnh vực công nghiệp văn hoá; xây dựng hạ tầng và kiến tạo thị trường trọng điểm cho các ngành công nghiệp văn hoá có lợi thế cạnh tranh; hình thành các cụm, khu và tổ hợp văn hoá - sáng tạo; phát triển tập đoàn văn hoá - sáng tạo tầm cỡ quốc gia và quốc tế; củng cố thương hiệu địa phương bằng việc phát triển những sản phẩm, dịch vụ văn hoá độc đáo, giàu bản sắc; từng bước hình thành thương hiệu quốc gia; cấu trúc lại, nâng cao chất lượng và sức cạnh tranh của du lịch Việt Nam...

Thứ bảy, huy động và sử dụng hiệu quả các nguồn lực, phát triển hạ tầng, nâng cao chất lượng nguồn nhân lực văn hóa đáp ứng yêu cầu của kỷ nguyên mới: Tiến hành nghiên cứu và định giá tổng giá trị kinh tế (TEV), phát triển thương hiệu điểm đến Việt Nam trên toàn cầu, biến di sản thành tài sản, hình thành mô hình "di sản dẫn dắt phát triển kinh tế" tại các khu di sản thế giới và một số đô thị di sản; thực hiện hiệu quả Chương trình mục tiêu quốc gia về phát triển văn hoá giai đoạn 2025 - 2035; xây dựng chiến lược phát triển nguồn nhân lực, nhất là nguồn nhân lực chất lượng cao, cán bộ cấp chiến lược, phát triển nguồn nhân lực văn hoá; đổi mới giáo dục nghệ thuật trong các cơ sở giáo dục, giúp học sinh phát triển năng khiếu, chuẩn bị nguồn nhân lực sớm và định hướng thị hiếu thẩm mỹ; đẩy mạnh nghiên cứu lý luận, tổng kết thực tiễn về xây dựng và phát triển văn hoá; chủ động dự báo xu hướng thế giới; ...

Thứ tám, chủ động, tích cực hội nhập quốc tế về văn hóa, phát huy giá trị văn hóa Việt Nam, tiếp thu tinh hoa văn hóa nhân loại, góp phần gia tăng sức mạnh mềm quốc gia: Phát huy vai trò quan trọng của văn hoá trong các hoạt động đối ngoại các cấp, góp phần xây dựng thương hiệu quốc gia, nâng cao vị thế của đất nước; xây dựng kế hoạch đầy mạnh, nâng cao hiệu quả hội nhập quốc tế về văn hoá của Việt Nam; thành lập và nâng cao hiệu quả hoạt động của các trung tâm văn hoá Việt Nam ở nước ngoài tại các quốc gia là đối tác chiến lược toàn diện, đối tác chiến lược và đối tác toàn diện của Việt Nam; đẩy mạnh đăng cai các sự kiện văn hoá, nghệ thuật quốc tế, tham gia sâu tại các diễn đàn lớn; xây dựng Chiến lược truyền thông quảng bá hình ảnh Việt Nam ra nước ngoài, lấy văn hoá làm nền tảng, trụ cột, lan toả hình ảnh, đất nước, con người Việt Nam là một quốc gia giàu bản sắc văn hoá, nhân văn, có trách nhiệm, đóng góp tích cực vào dòng chảy văn minh của nhân loại...

(Nguồn: Nghị quyết số 80-NQ/TW ngày 07/01/2026 của Bộ Chính trị)

**MỘT SỐ NỘI DUNG CƠ BẢN CỦA NGHỊ QUYẾT SỐ 02-NQ/TU
NGÀY 12/12/2025 CỦA BAN CHẤP HÀNH ĐẢNG BỘ THÀNH PHỐ**

Ngày 12/12/2025, Ban Chấp hành Đảng bộ Thành phố đã ban hành Nghị quyết số 02-NQ/TU về nâng cao hiệu quả công tác về phòng, chống tội phạm và tệ nạn

ma túy; phần đầu xây dựng Thành phố Hồ Chí Minh không ma túy vào năm 2030, với các nội dung cơ bản:

1. Quan điểm chỉ đạo

- Xác định công tác phòng, chống tội phạm nói chung và phòng, chống tội phạm và tệ nạn ma túy gắn với thực hiện mục tiêu xây dựng Thành phố Hồ Chí Minh không ma túy vào năm 2030 là nhiệm vụ quan trọng, cấp bách, thường xuyên dưới sự lãnh đạo trực tiếp của cấp ủy Đảng, sự chỉ đạo thống nhất của các cấp chính quyền, sự tham gia tích cực của cả hệ thống chính trị và Nhân dân; phân công phải “rõ người, rõ việc, rõ trách nhiệm, rõ thẩm quyền, rõ thời hạn, rõ kết quả”.

- Triển khai từ cơ sở với phương châm “mỗi người dân là một chiến sĩ, mỗi gia đình là một trận địa, mỗi địa phương là một pháo đài trong phòng, chống ma túy”. Kết hợp chặt chẽ giữa phòng và chống với mô hình 03 giảm “giảm cung, giảm cầu, giảm tác hại” và 05 tăng “tăng hiệu quả lãnh đạo, tăng hiệu lực tổ chức thực hiện, tăng kiểm tra, giám sát, tăng nguồn lực, tăng chuyên đổi số”.

- Phát huy vai trò người đứng đầu, không “phó mặc”, “khoán trắng” cho cấp dưới trong quá trình tổ chức triển khai; kết quả thực hiện các chỉ tiêu, nhiệm vụ là một trong các tiêu chí đánh giá thi đua, quy hoạch, bổ nhiệm, luân chuyển cán bộ.

- Tăng cường chức năng giám sát của Hội đồng nhân dân, Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội các cấp đối với công tác lãnh đạo, chỉ đạo, triển khai thực hiện công tác phòng, chống tội phạm ma túy và tệ nạn ma túy.

2. Mục tiêu

- **Mục tiêu tổng quát:** Phát huy sức mạnh tổng hợp của hệ thống chính trị và Nhân dân Thành phố trong phòng, chống ma túy để đạt mục tiêu Thành phố không ma túy vào năm 2030; lấy từ địa bàn cơ sở, khu phố, ấp, khu dân cư để triển khai, thực hiện thường xuyên, liên tục, đồng bộ các giải pháp nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác phòng chống tội phạm và tệ nạn ma túy, góp phần xây dựng xã hội an toàn, lành mạnh, Nhân dân hạnh phúc, kinh tế - xã hội phát triển bền vững.

- Mục tiêu cụ thể:

- Năm 2026: 30% địa bàn cấp xã và ít nhất 30% khu phố/ấp đạt tiêu chí không ma túy; 100% cơ quan, trường học, doanh nghiệp không ma túy.

- Năm 2027: duy trì kết quả đạt được năm 2026, tiếp tục xây dựng thêm 20% địa bàn cấp xã, ít nhất 30% khu phố/ấp còn lại đạt tiêu chí địa bàn không ma túy. Đến cuối năm 2027, đạt 50% địa bàn cấp xã và ít nhất 60% khu phố/ấp còn lại đạt tiêu chí địa bàn không ma túy; 100% cơ quan, trường học, doanh nghiệp không ma túy.

- Năm 2028: duy trì kết quả đạt được năm 2027, tiếp tục xây dựng thêm 30% địa bàn cấp xã, ít nhất 30% khu phố/ấp còn lại đạt tiêu chí địa bàn không ma túy.

Đến cuối năm 2028, đạt 80% địa bàn cấp xã và 90% khu phố/ấp còn lại đạt tiêu chí địa bàn không ma túy; 100% cơ quan, trường học, doanh nghiệp không ma túy.

- *Năm 2029*: duy trì kết quả đạt được năm 2028, tiếp tục xây dựng thêm 20% địa bàn cấp xã, 10% khu phố/ấp còn lại đạt tiêu chí địa bàn không ma túy. Đến cuối năm 2029, đạt 100% địa bàn cấp xã, khu phố, ấp và các cơ quan, đơn vị, trường học, doanh nghiệp không ma túy.

- *Năm 2030*: tiếp tục lãnh đạo triển khai đồng bộ các nhiệm vụ, giải pháp duy trì địa bàn Thành phố không ma túy.

3. Nhiệm vụ và giải pháp

Thứ nhất, tăng cường vai trò, trách nhiệm của cấp ủy, chính quyền các cấp, Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội, nhất là người đứng đầu trong lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện công tác phòng, chống tội phạm ma túy và tệ nạn ma túy; đưa nội dung lãnh đạo, chỉ đạo công tác phòng, chống ma túy vào Nghị quyết, Chương trình công tác năm của từng cấp ủy, địa phương, đơn vị.

Thứ hai, nâng cao hiệu quả công tác phòng ngừa tội phạm và tệ nạn ma túy, tăng cường các nhóm giải pháp giảm nguồn cầu về ma túy; thực hiện tốt công tác an sinh xã hội, đào tạo nghề, hỗ trợ vay vốn cho người sau cai nghiện ma túy tái hòa nhập cộng đồng. Đẩy mạnh chiến dịch truyền thông với thông điệp "mỗi người dân là một chiến sĩ, mỗi gia đình, cơ quan, tổ chức, doanh nghiệp là pháo đài trong phòng, chống ma túy".

Thứ ba, tăng cường lãnh đạo, chỉ đạo nâng cao hiệu quả công tác đấu tranh phòng, chống tội phạm và vi phạm pháp luật về ma túy nhằm giảm nguồn cung ma túy; kiểm soát chặt chẽ các hoạt động hợp pháp liên quan đến ma túy, khẩn trương định danh và xây dựng cơ sở dữ liệu về hóa chất và các chất, tiền chất ma túy để kiểm soát chặt chẽ không để tội phạm lợi dụng sản xuất ma túy tổng hợp trên địa bàn Thành phố. Đấu tranh ngăn chặn tận gốc với phương châm “không đánh khúc giữa, bắt cả đường dây, đối tượng cầm đầu và xử lý đến người sử dụng trái phép chất ma túy”.

Thứ tư, nâng cao hiệu quả công tác cai nghiện, quản lý người nghiện, người sử dụng trái phép chất ma túy và người sau cai nghiện; tăng cường các nhóm giải pháp giảm tác hại về ma túy.

Thứ năm, đầu tư kinh phí, tài chính, cơ sở vật chất; củng cố, kiện toàn, hướng tới mục tiêu hiện đại hóa các cơ quan, đơn vị, lực lượng chuyên trách phòng, chống ma túy.

Thứ sáu, tăng cường công tác phối hợp, ứng dụng khoa học công nghệ và hợp tác quốc tế.

(Nguồn: Nghị quyết số 02-NQ/TU ngày 12/12/2025
của Ban Chấp hành Đảng bộ Thành phố)